BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ÂM NHẠC 9

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HOÀNG LONG (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
BÙI MINH HOA – TRẦN BẢO LÂN – ĐẶNG KHÁNH NHẬT – NGUYỄN THỊ THANH VÂN

ÂM NHẠC 9

SÁCH GIÁO VIÊN

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

MỤC LỤC

PHẦN I: Những vấn đề chung 4

PHẦN II: Gợi ý cấu trúc và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học âm nhạc theo chủ đề 13

Chủ đề 1: Nối vòng tay lớn

Bài 1. Tiết 1. • Hát: Bài hát *Nối vòng tay lớn* 13

Tiết 2. • Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 1*

• Ôn bài hát: *Nối vòng tay lớn* 15

Bài 2. Tiết 3. • Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng

• Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi* 17

Tiết 4. • Vận dụng – Sáng tạo 19

Chủ đề 2: Khát vọng tuổi trẻ

Bài 3. Tiết 5. • Hát: Bài hát *Bảy sắc cầu vồng*

• Nghe nhạc: Bài hát *Thời thanh niên sôi nổi* 20

Bài 4. Tiết 6. • Thường thức âm nhạc: Kèn oboe và kèn cor

• Ôn bài hát: *Bảy sắc cầu vồng* 23

Tiết 7. • Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím 26

Tiết 8. • Vận dụng – Sáng tạo 28

Tiết 9. • Ôn tập giữa Học kì I 29

Chủ đề 3: Kỉ niệm dưới mái trường

Bài 5. Tiết 10. • Hát: Bài hát *Tháng năm học trò* 30

Tiết 11. • Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn

• Ôn bài hát: *Tháng năm học trò* 32

Bài 6. Tiết 12. • Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng

• Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 2* 34

Tiết 13. • Vận dụng – Sáng tạo 38

Chủ đề 4: Giai điệu quê hương

Bài 7. Tiết 14. • Hát: Bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ)

• Nghe nhạc: Bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ) 40

Bài 8. Tiết 15. • Thường thức âm nhạc: Nhã nhạc Cung đình Huế

• Ôn bài hát: *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ) 44

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Tiết 16. • Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím 46
Tiết 17. • Vận dụng – Sáng tạo 49
Tiết 18. • Ôn tập cuối Học kì I 50

Chủ đề 5: Trái Đất xanh

Bài 9. Tiết 19. • Hát: Bài hát *Ngôi nhà của chúng ta*
• Nghe nhạc: Tác phẩm *Mùa xuân* 52
Bài 10. Tiết 20. • Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm
• Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 3* 55
Tiết 21. • Ôn bài hát: *Ngôi nhà của chúng ta*
• Ôn tập: *Bài đọc nhạc số 3* 59
Tiết 22. • Vận dụng – Sáng tạo 60

Chủ đề 6. Tiếng hát hoà bình

Bài 11. Tiết 23 • Hát: Bài hát *Nụ cười* 62
Tiết 24. • Nghe nhạc: Bài hát *Chúng em cần hoà bình*
• Ôn bài hát: *Nụ cười* 64
Bài 12. Tiết 25. • Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím
• Thường thức âm nhạc: Đàn đá và đàn đáy 66
Tiết 26. • Vận dụng – Sáng tạo 69
Tiết 27. • Ôn tập giữa Học kì II 71

Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài

Bài 13. Tiết 28. • Hát: Bài hát *Donna Donna* 72
Tiết 29. • Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Franz Peter Schubert và khúc nhạc *Serenade*
• Ôn bài hát: *Donna Donna* 75
Bài 14. Tiết 30. • Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ
• Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 4* 77
Tiết 31. • Vận dụng – Sáng tạo 80

Chủ đề 8. Một thời để nhớ

Bài 15. Tiết 32. • Hát: Bài hát *Một thời để nhớ*
• Nghe nhạc: Bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng* 82
Bài 16. Tiết 33. • Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím 86
Tiết 34. • Vận dụng – Sáng tạo 89
Tiết 35. • Ôn tập cuối Học kì II 90

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

PHẦN I

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Mục tiêu môn Âm nhạc lớp 9

Các em học sinh (HS):

– Hát được 8 bài hát theo SGK: hát đúng, diễn cảm.

– Được nghe một số ca khúc và nhạc không lời chọn lọc.

– Đọc được các bài đọc nhạc theo SGK viết ở giọng Đô trưởng, giai điệu âm hình tiết tấu đơn giản.

– Biết dùng nhạc cụ gõ hoà tấu đệm cho bài hát trong SGK, bước đầu tập sử dụng 1 nhạc cụ giai điệu chơi theo các bài tập.

– Biết một số vấn đề lí thuyết theo Chương trình môn Âm nhạc lớp 9 qua bài học trong sách.

– Biết và được nghe một số tác phẩm của một số tác giả âm nhạc tiêu biểu trong nước và nước ngoài.

2. Yêu cầu cần đạt môn Âm nhạc lớp 9

Chương trình môn Âm nhạc lớp 9 bám sát Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc (ban hành kèm theo *Thông tư số 32/2018/TT BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018* của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) với yêu cầu cần đạt như sau:

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi HS (14 – 15 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái. – Hát rõ lời và thuộc lời; biết chủ động lấy hơi; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết hát đơn ca, song ca; hát tốp ca, đồng ca với 2 hoặc 3 bè đơn giản. – Cảm nhận được sắc thái và tình cảm của bài hát; biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Nêu được tên bài hát, tên tác giả, nội dung hoặc giá trị nghệ thuật của bài hát. – Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát có hình thức rõ ràng.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
	– Biết nhận xét, đánh giá về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. – Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc đánh nhịp. – Biết dàn dựng và biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường.
Nghe nhạc Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Nhận ra tên bản nhạc và tên tác giả từ một vài nét nhạc điển hình.
Đọc nhạc Giọng Đô trưởng và La thứ. Bài luyện tập cơ bản về quãng, tiết tấu. Các bài đọc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng và gam La thứ. – Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ bài đọc nhạc; thể hiện được tính chất âm nhạc. – Phân biệt được màu sắc âm nhạc của điệu trưởng và điệu thứ. – Cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè. – Giải thích được ý nghĩa của các kí hiệu trong bài đọc nhạc; phân biệt và giải thích được sự giống nhau hoặc khác nhau của các nét nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
Nhạc cụ Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng.	– Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu. – Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
	– Biết bảo quản nhạc cụ và điều chỉnh âm thanh đúng cách. – Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Lí thuyết âm nhạc – Sơ lược về quãng, xác định và gọi tên quãng theo độ lớn số lượng. – Sơ lược về dịch giọng. – Sơ lược về hợp âm. Một số hợp âm của các giọng Đô trưởng, La thứ.	– Thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Giải thích được ý nghĩa của một số kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc. – So sánh được độ lớn số lượng của các quãng. – Biết ghi chép bản nhạc, dịch giọng bản nhạc theo hướng dẫn của GV. – Nhận biết được một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ. – Biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,...
Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài. – Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới.	– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ. – Nêu được tên và các đặc điểm của nhạc cụ. – Nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn. – Gọi được tên hình thức biểu diễn mà nhạc cụ tham gia diễn tấu như song tấu, tam tấu, tứ tấu,... – Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ, kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc. – Biết vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
– Thể loại âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn. – Âm nhạc và đời sống: Một số di sản văn hoá phi vật thể (liên quan đến âm nhạc) được UNESCO công nhận.	– Nêu được đặc điểm của một số thể loại nhạc đàn. – Nhận biết được một số thể loại nhạc đàn. – Vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc. – Nhận biết được những di sản văn hoá đã học. – Nêu được vài nét về di sản văn hoá đã học. – Giới thiệu về di sản văn hoá cho người khác.

3. Nội dung chính của SGK *Âm nhạc 9*

Từ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) môn Âm nhạc lớp 9 theo văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, SGK *Âm nhạc 9* trình bày các nội dung cụ thể sau:

Hát: Học 8 bài hát theo các chủ đề: Nối vòng tay lớn (bài hát *Nối vòng tay lớn*), Khát vọng tuổi trẻ (bài hát *Bảy sắc cầu vồng*), Kỉ niệm dưới mái trường (bài hát *Tháng năm học trò*), Giai điệu quê hương (bài hát *Lí ngựa ô* – Dân ca Nam Bộ), Trái Đất xanh (bài hát *Ngôi nhà của chúng ta*), Tiếng hát hoà bình (bài hát *Nụ cười*), Âm nhạc nước ngoài (bài hát *Donna Donna*), Một thời để nhớ (bài hát *Một thời để nhớ*).

Nghe nhạc: Nghe 5 bài gồm nhạc có lời và nhạc không lời: *Thời thanh niên sôi nổi* (Pakhmutova), *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ), *Mùa xuân* (A. Vivaldi), *Chúng em cần hoà bình* (Hoàng Long – Hoàng Lân) và *Khi tóc thầy bạc trắng* (Trần Đức).

Đọc nhạc: Đọc 4 bài đọc nhạc giọng Đô trưởng, La thứ; trong đó có một bài 2 bè.

Nhạc cụ: Tiếp tục hướng dẫn sử dụng recorder hoặc kèn phím.

Lí thuyết âm nhạc:

– Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng.

– Sơ lược về dịch giọng.

– Sơ lược về hợp âm. Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ.

Thường thức âm nhạc:

– Giới thiệu tác giả – tác phẩm: nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi*, nhạc sĩ F. Schubert và khúc nhạc *Serenade*.

– Di sản âm nhạc: Nhã nhạc Cung đình Huế.

– Giới thiệu nhạc cụ dân tộc và nước ngoài: đàn đá và đàn đáy, kèn oboe và kèn cor.

– Một số thể loại nhạc đàn.

4. Cấu trúc sách và các chủ đề trong SGK *Âm nhạc 9*

Từ CTGDPT 2018, SGK *Âm nhạc 9* được xây dựng theo các chủ đề, mỗi chủ đề có một bài hát và một số nội dung khác lựa chọn từ các mạch: Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc.

SGK *Âm nhạc 9* có 8 chủ đề được dạy trong 31 tiết, 4 tiết dành cho ôn tập kiểm tra. Cả năm học có 35 tiết/35 tuần. Cụ thể như sau:

Chủ đề 1: Nối vòng tay lớn (4 tiết)

Chủ đề 2: Khát vọng tuổi trẻ (4 tiết)

Chủ đề 3: Kỉ niệm dưới mái trường (4 tiết)

Chủ đề 4: Giai điệu quê hương (4 tiết)

Chủ đề 5: Trái Đất xanh (4 tiết)

Chủ đề 6: Tiếng hát hoà bình (4 tiết)

Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài (4 tiết)

Chủ đề 8: Một thời để nhớ (3 tiết)

Ngoài ra, trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, GV cần vận dụng tích hợp giáo dục liên môn như: Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân, Mĩ thuật,... gắn với các lĩnh vực gần gũi với nội dung của chủ đề một cách hài hoà, không gượng ép. Nội dung được tích hợp phải khai thác và phát triển từ nội dung chính của bài học để liên hệ hoặc bổ sung với tình huống/bối cảnh cụ thể của cuộc sống. Từ kiến thức của các lĩnh vực, các môn học khác nhằm giúp HS mở rộng hiểu biết, được trải nghiệm, góp phần vào việc giáo dục các phẩm chất và năng lực theo định hướng của chương trình tổng thể.

5. Phương pháp tổ chức dạy học phát triển phẩm chất và năng lực

Dạy học phát triển phẩm chất và năng lực đặc biệt chú ý đến phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực. Phương pháp dạy học tích cực hướng tới việc hoạt động hoá, tích cực hoá hoạt động nhận thức của người học, nghĩa là tập trung vào phát huy tính tích cực của người học. Tuy nhiên, để dạy học theo phương pháp tích cực, GV phải nỗ lực nhiều hơn so với dạy theo phương pháp cũ. Phương pháp dạy học tích cực nhấn mạnh vào hoạt động học và vai trò của HS trong quá trình dạy học. Dạy học tích cực có thể được thể hiện qua nhiều phương pháp, hình thức khác nhau, với những đặc trưng cơ bản như sau:

– Dạy học là một quá trình liên tục tổ chức các hoạt động học tập cho HS.

– Chú trọng rèn luyện phương pháp tự học.

– Dạy học tăng cường học tập cá nhân, phối hợp với học tập hợp tác.

– Dạy học có sự kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá của HS.

Trong dạy học tích cực, GV không còn đơn thuần là người truyền đạt kiến thức mà trở thành người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn các hoạt động học tập cá nhân hoặc theo nhóm để HS tự chiếm lĩnh nội dung kiến thức, chủ động đạt tới các yêu cầu của CTGDPT 2018.

Với các đặc trưng nêu trên, có nhiều phương pháp/kĩ thuật dạy học tích cực nhưng đều có một điểm chung là thiết kế tiến trình dạy học mỗi bài/chủ đề thành một chuỗi hoạt động học mà trước tiên là hoạt động khởi động, xác định vấn đề cần giải quyết cho cả bài học ấy. Sau khi HS đã ý thức được vấn đề cần giải quyết trong bài học, sẽ xuất hiện nhu cầu cần học thêm kiến thức mới, dẫn tới hoạt động tiếp theo để HS chiếm lĩnh kiến thức mới. Sau khi học được kiến thức mới, đòi hỏi phải tổ chức cho HS luyện tập/thực hành. Cuối cùng, để đạt được mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực, HS cần được giao nhiệm vụ vận dụng kiến thức, kĩ năng mới học để giải quyết những vấn đề với các tình huống cụ thể trong thực tiễn.

Tóm lại, quy trình 4 bước trong dạy học tích cực là: Khởi động, Hình thành kiến thức mới, Luyện tập/Thực hành, Vận dụng – Sáng tạo.

6. Đặc trưng của các kĩ thuật dạy học tích cực

Tổ chức các hoạt động cho HS có nhiều kĩ thuật dạy học tích cực như: động não, bản đồ tư duy, khăn trải bàn, mảnh ghép,... Tất cả các kĩ thuật dạy học đều có một điểm chung là phải trải qua 4 bước cơ bản: giao nhiệm vụ; thực hiện nhiệm vụ; báo cáo thảo luận; kết luận, nhận định.

Vận dụng các bước trên vào việc thực hành trong môn Âm nhạc, GV có thể thực hiện như sau:

Bước 1: GV làm mẫu, HS quan sát, lắng nghe.

Bước 2: GV và HS cùng luyện tập.

Bước 3: HS tự luyện tập, GV hỗ trợ.

Bước 4: HS trình bày kết quả, GV đánh giá.

Các bước theo quy trình này không mâu thuẫn với quy trình dạy hát, đọc nhạc, nghe nhạc, nhạc cụ mà là một phần của những quy trình đó. Dưới đây là ví dụ thực hành dạy học mạch nội dung Hát:

Dạy hát bài *Nối vòng tay lớn.*

Tiến trình dạy học:

Hoạt động 1: Xác định nhiệm vụ học tập

GV giới thiệu nội dung bài hát và xác định nhiệm vụ của HS là hát đúng giai điệu, lời ca; tập hát theo hình thức lĩnh xướng và hoà giọng.

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

– HS nghe bài *Nối vòng tay lớn* (nghe, xem video hoặc GV trình bày), nêu những hình ảnh đặc sắc trong bài.

– HS tìm thông tin trong bản nhạc để trả lời câu hỏi: Nội dung, thông điệp của bài hát là gì? Chia đoạn và chia câu hát như thế nào? Chỉ ra một số kí hiệu âm nhạc trong bài,...

Hoạt động 3: Luyện tập. HS tập hát theo các bước:

– GV hát mẫu, HS quan sát lắng nghe.

– GV cùng HS luyện tập. Tập từng câu hát, từng đoạn.

– HS tự luyện tập (cá nhân/nhóm), GV hỗ trợ. GV hướng dẫn thể hiện sắc thái và tình cảm bài hát.

– HS trình bày kết quả. GV đánh giá. Một vài nhóm trình bày bài hát trước lớp. Các nhóm khác tham gia nhận xét, đánh giá. GV bổ sung, động viên hoặc đưa ra kết luận.

Hoạt động 4: Vận dụng

HS tập hát lĩnh xướng:

Lĩnh xướng 1: *Rừng núi dang tay ... sơn hà.*

Lĩnh xướng 2: *Mặt đất bao la ... một vòng Việt Nam.*

Hoà giọng: *Cờ nối gió ... nụ cười nối trên môi. Từ Bắc vô Nam ... một vòng tử sinh.*

Nhiệm vụ sau tiết học: HS thuộc bài hát và tập biểu diễn theo tổ/nhóm.

Sau đây là phương pháp dạy học một số mạch nội dung theo nghiên cứu của Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc – Hoạ Trung ương (nay là Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương) và Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam để các thầy, cô giáo tham khảo thêm:

6.1. ***Dạy Đọc nhạc***

Theo tài liệu nghiên cứu của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, GV nên tiến hành theo 3 bước:

– Nhận biết các kí hiệu ở bài đọc nhạc.

– Đọc nhạc.

– Ghép lời.

Theo kinh nghiệm của GV Việt Nam và tham khảo một số tài liệu trong và ngoài nước, nghiên cứu của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam đề xuất quy trình dạy đọc nhạc ở cấp THCS gồm những bước sau:

– Giới thiệu bài đọc nhạc.

– Tìm hiểu bài đọc nhạc.

– Luyện tập cao độ.

– Luyện tập tiết tấu.

– Tập đọc từng câu.

– Tập đọc cả bài.

– Ghép lời ca (nếu có).

– Củng cố, kiểm tra.

Quy trình này khá chi tiết nhưng GV có thể linh hoạt, chỉ lựa chọn một số bước phù hợp với điều kiện dạy học thực tế.

6.2. Dạy Lí thuyết âm nhạc

Mục tiêu của mạch nội dung Lí thuyết âm nhạc là cung cấp cho HS những kiến thức cơ bản và cần thiết nhất nhằm hỗ trợ việc học hát, đọc nhạc và nâng cao sự hiểu biết về âm nhạc. HS cần biết cách gọi tên, sơ lược về đặc điểm, tính chất của kiến thức lí thuyết và nhận biết kiến thức đó trên bản nhạc (hoặc khi nghe âm thanh). Thông thường, mạch Lí thuyết âm nhạc cùng 1 – 2 mạch nội dung khác được dạy trong một tiết học nên thời lượng dành cho lí thuyết rất khiêm tốn. Như vậy, các nội dung lí thuyết chỉ cần giới thiệu ở mức độ sơ giản, qua thực hành để hiểu biết các kiến thức lí thuyết. GV không nên khai thác sâu kiến thức lí thuyết như học ở trường chuyên nghiệp, mà chỉ cần giúp HS có khái niệm ban đầu và biết sử dụng thuật ngữ khi tiếp cận với hiện tượng âm nhạc cụ thể. Trong cuốn *Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học ở THCS*, môn Âm nhạc đã đưa ra một số nguyên tắc dạy lí thuyết như sau: từ thực hành rút ra lí thuyết, dùng cái đã biết để dạy cái chưa biết, từ đơn giản dạy đến các nội dung phức tạp. Từ đó, nghiên cứu đề xuất 4 bước dạy lí thuyết: giới thiệu tên, đặc điểm, tính chất của kiến thức lí thuyết sẽ học; minh hoạ kiến thức trên bản nhạc; minh hoạ kiến thức bằng âm thanh; thực hành và củng cố.

6.3. Dạy Thường thức âm nhạc

Mạch Thường thức âm nhạc thường có các nội dung: giới thiệu nhạc cụ, các hình thức biểu diễn, các thể loại âm nhạc, tác giả, tác phẩm và những vấn đề âm nhạc với đời sống.

Với thời lượng khiêm tốn được dành cho mạch Thường thức âm nhạc, dạy nội dung này thường có các bước như sau:

– Giới thiệu nội dung.

– Nghe âm thanh, hình ảnh minh hoạ.

– Trao đổi, thảo luận, trải nghiệm.

Thiết bị và đồ dùng dạy học có vai trò hết sức quan trọng trong dạy học Thường thức âm nhạc, nếu chỉ dạy "chay" thì hiệu quả việc truyền đạt kiến thức sẽ rất hạn chế.

7. Hướng dẫn kiểm tra đánh giá kết quả học tập

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lí và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, đánh giá về việc luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức học tập và năng lực âm nhạc.

Một số hình thức đánh giá:

– Đánh giá chẩn đoán: sử dụng vào đầu giai đoạn dạy học, nhằm giúp GV thu thập thông tin về kiến thức, kĩ năng âm nhạc mà HS đã biết, đã có.

– Đánh giá thường xuyên: thông qua các hoạt động của HS trong các tiết học (chú ý mạch nội dung Hát, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc).

– Đánh giá định kì: sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học. Đánh giá này phối hợp với đánh giá thường xuyên để phân loại HS và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học.

– Đánh giá định tính và đánh giá định lượng:

+ Đánh giá định tính: được mô tả bằng nhận xét hoặc biểu thị bằng các chữ cái (A, B, C), chủ yếu dùng ở cấp Tiểu học.

+ Đánh giá định lượng: kết quả học tập được biểu thị bằng điểm số, chủ yếu dùng ở cấp THCS và THPT.

Một số lưu ý khi đánh giá thường xuyên: Đánh giá kĩ năng hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ của HS thông qua hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm nhỏ,... diễn ra trong các tiết học. Với một số kĩ năng HS thực hiện chưa tốt nên đánh giá qua hình thức nhóm trình bày, giúp các em tự tin hoàn thành bài học.

PHẦN II

GỢI Ý CẤU TRÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THEO CHỦ ĐỀ

Phần này, chúng tôi gợi ý việc thiết kế tiết học từ chủ đề/bài học của SGK *Âm nhạc 9*. Dự kiến, mỗi chủ đề chia thành 2 bài, dạy trong 4 tiết, riêng Chủ đề 8 chỉ có 3 tiết; 4 tiết cho ôn tập kiểm tra giữa Học kì và cuối Học kì I, giữa Học kì và cuối Học kì II. Tổng số 35 tiết/35 tuần của năm học.

Tất cả các nội dung hướng dẫn trong SGV chỉ là những gợi ý để GV tham khảo, GV có thể vận dụng hoặc thay đổi tuỳ theo điều kiện dạy học của bản thân và nhà trường, cố gắng đảm bảo sau khi kết thúc một chủ đề, HS lĩnh hội được kiến thức và thực hiện đầy đủ các hoạt động nêu trong SGK. GV có thể tìm tòi/sáng tạo cách dạy của riêng mình để việc dạy học đạt kết quả tốt nhất. Trong dạy mạch Nhạc cụ, GV có thể khai thác các nhạc cụ địa phương, nhạc cụ gõ tự tạo. Về các di sản âm nhạc và văn hoá vùng miền, GV có thể lồng ghép ở mức độ phù hợp với nhận thức của HS, góp phần tôn vinh nghệ thuật âm nhạc dân gian, đồng thời cũng là hình thức bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc trong bối cảnh hội nhập với khu vực và thế giới.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 1: NỐI VÒNG TAY LỚN

BÀI 1

TIẾT 1 — Hát: Bài hát *Nối vòng tay lớn*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát *Nối vòng tay lớn.*

– Nhớ được tên bài hát, tên tác giả và biết nội dung bài hát.

2. Năng lực

Biết thể hiện đúng sắc thái bài hát bằng các hình thức hát nối tiếp, hoà giọng, hát kết hợp vận động phụ hoạ theo nội dung bài hát *Nối vòng tay lớn.*

3. Phẩm chất

Qua nội dung bài hát *Nối vòng tay lớn*, HS được giáo dục về lòng yêu nước, mọi người dân Việt Nam cùng đoàn kết để xây dựng và bảo vệ đất nước, hướng tới một tương lai tươi sáng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV, SGK *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu âm thanh phục vụ cho bài học.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*. Tìm hiểu Chủ đề 1 trong SGK và tìm tư liệu trên internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Đồng ca một bài hát của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn hoặc nghe một tác phẩm của ông

Học hát bài *Nối vòng tay lớn:* Học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

– GV trình bày bài hát hoặc cho HS nghe qua file âm thanh bài hát *Nối vòng tay lớn*.

– HS lắng nghe, vỗ tay theo.

2. Giới thiệu tác giả

Tư liệu cung cấp cho GV: Trịnh Công Sơn (1939 – 2001) là một nhạc sĩ rất nổi tiếng. Ông sáng tác hàng trăm ca khúc được công chúng yêu thích và phổ biến rộng rãi. Tên ông đã được đặt cho đường phố ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Huế.

3. Tìm hiểu bài hát

Bài hát *Nối vòng tay lớn* được sáng tác vào năm 1968, khi đó nước nhà còn chưa thống nhất. Với giai điệu vui, rộn ràng và tràn đầy nhiệt huyết, bài hát *Nối vòng tay lớn* thể hiện cảm xúc tự hào, niềm hi vọng về một ngày non sông thu về một mối, Bắc Nam sum họp một nhà. Bài hát được chính nhạc sĩ Trịnh Công Sơn hát vang trên Đài Phát thanh Sài Gòn trong ngày Đại thắng mùa xuân giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30 – 4 – 1975). Từ đó đến nay, bài hát đi cùng năm tháng, được phổ biến rộng rãi qua các thế hệ thanh niên Việt Nam.

Bài hát được chia đoạn như SGK.

4. Khởi động giọng

GV hướng dẫn theo mẫu tự chọn.

5. Dạy hát

Dạy học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách.

Hát theo hình thức lĩnh xướng, hoà giọng

Nêu cảm nhận của em sau khi học xong bài hát *Nối vòng tay lớn.*

Gợi ý:

– Bài hát nói lên niềm khát vọng thống nhất đất nước.

– Giai điệu bài hát khoẻ khoắn, lạc quan, lời ca súc tích, giàu hình tượng và truyền cảm.

*** Tổng kết tiết học**

– Cả lớp hát lại bài *Nối vòng tay lớn.*

– Khuyến khích cá nhân hoặc nhóm có ý tưởng sáng tạo thể hiện bài hát để trình bày trong tiết học sau.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS tìm hiểu trước *Bài đọc nhạc số 1.*

TIẾT 2

- **Đọc nhạc:** ***Bài đọc nhạc số 1***
- **Ôn bài hát:** ***Nối vòng tay lớn***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 1.*

– Học thuộc lời ca, biết hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu và nêu được cảm nhận sau khi học xong bài hát *Nối vòng tay lớn.*

2. Năng lực

– Thể hiện được giai điệu *Bài đọc nhạc số 1.*

– Cảm nhận và thể hiện cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Nối vòng tay lớn.* Biết biểu diễn bài hát bằng các hình thức đã học: đơn ca, song ca,…

3. Phẩm chất

Giáo dục HS lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV, SGK *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu âm thanh phục vụ cho bài học.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ. Ôn luyện bài hát *Nối vòng tay lớn*. Tìm hiểu SGK và khai thác học liệu trên internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Nghe *Bài đọc nhạc số 1*, vận động theo nhịp điệu của bài.

Bài đọc nhạc số 1

– Tìm hiểu bài đọc nhạc qua các câu hỏi:

+ Bài đọc nhạc viết ở giọng, gam gì?

+ Trong bài đọc nhạc, nốt nào có dấu hoá bất thường? Gọi tên nốt đó.

+ Trong bài có đảo phách không? Nếu có thì ở ô nhịp nào?

– Đọc gam Đô trưởng và trục của gam.

– Thực hiện tiết tấu theo mẫu (SGK, trang 8).

– Đọc *Bài đọc nhạc số 1* (chú ý cao độ, trường độ).

Đọc nhạc kết hợp các hoạt động (gõ đệm theo phách, đánh nhịp $\frac{2}{4}$)

Ôn bài hát *Nối vòng tay lớn*

– Hát tập thể (GV đệm đàn hoặc mở file nhạc cho HS hát).

– Tổ chức cho các nhóm trình diễn bài hát.

– Hát tập thể kết hợp vận động phụ hoạ hoặc vận động cơ thể với bài hát *Nối vòng tay lớn.*

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS xem trước nội dung Lí thuyết âm nhạc (Sơ lược về quãng), Thường thức âm nhạc (Giới thiệu nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi*), (khuyến khích HS tìm hiểu qua internet).

BÀI 2

TIẾT 3

- **Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng**
- **Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nêu được khái niệm về quãng; biết cách xác định và gọi tên quãng theo độ lớn số lượng, so sánh được độ lớn số lượng của các quãng.

– Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Huy Du; cảm nhận được tính chất âm nhạc và nội dung bài hát *Đường chúng ta đi*.

2. Năng lực

– Phân biệt được quãng giai điệu và quãng hoà thanh.

– Phân biệt được tính chất âm nhạc trong 3 đoạn của bài hát *Đường chúng ta đi*.

3. Phẩm chất

Thông qua bài hát *Đường chúng ta đi*, HS được giáo dục về lòng yêu nước, tin tưởng vào tương lai tươi sáng của dân tộc Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV, SGK *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu âm thanh phục vụ cho bài học.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu SGK và khai thác tư liệu trên internet (tư liệu về nhạc sĩ Huy Du, file âm thanh bài hát *Đường chúng ta đi*).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Nghe, phân biệt âm thanh cao thấp (theo SGK và có thể mở rộng thêm)
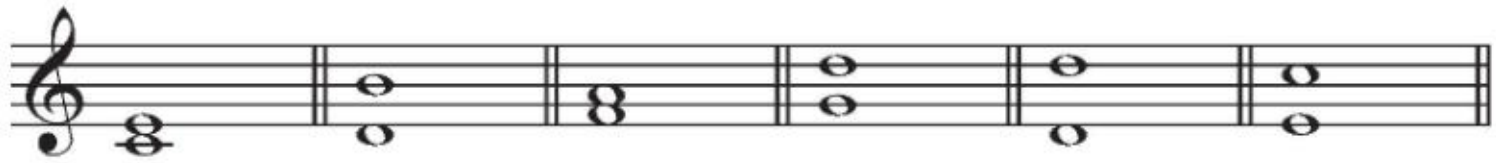
Tìm hiểu về quãng

1. Khái niệm

2. Cách xác định và gọi tên quãng

GV cho HS xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng các quãng (theo SGK và có thể bổ sung, thay thế ví dụ khác)

Tìm quãng 3, quãng 5 trong các quãng hoà âm dưới đây, so sánh độ lớn số lượng của các quãng.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

1. Tìm hiểu về nhạc sĩ Huy Du

– Các nhóm HS cử đại diện trình bày những hiểu biết về nhạc sĩ Huy Du; các HS khác nghe, góp ý, bổ sung,...

– GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, chốt lại một số kiến thức cần ghi nhớ.

– GV cho HS nghe – xem trích đoạn một số tác phẩm tiêu biểu hoặc tự thể hiện các ca khúc quen thuộc của nhạc sĩ Huy Du như: *Việt Nam ơi mùa xuân đến rồi, Trên đỉnh Trường Sơn ta hát,...*

Tư liệu cung cấp cho GV: Nhạc sĩ Huy Du tên đầy đủ là Nguyễn Huy Du (bút danh Huy Cầm). Ông sinh ngày 1 – 12 – 1926, tốt nghiệp Đại học Âm nhạc tại Học viện Âm nhạc Bắc Kinh (Trung Quốc); có nhiều năm phục vụ trong quân đội, làm Trưởng đoàn Ca múa Tổng cục Chính trị, mang quân hàm Đại tá; nguyên là Tổng thư kí Hội Nhạc sĩ Việt Nam, đại biểu Quốc hội khoá VII, khoá VIII.

Sáng tác của nhạc sĩ Huy Du chủ yếu là ca khúc, nhiều bài hát của ông đã đi cùng năm tháng. Ngoài những bài hát đã nêu trong SGK, còn nhiều bài hát cũng gây được ấn tượng mạnh mẽ như: *Bế Văn Đàn sống mãi, Thề quyết bảo vệ Tổ quốc, Cùng anh tiến quân trên đường dài* (lời: Xuân Sách), *Bạch Long Vĩ đảo quê hương, Nổi lửa lên em* (phỏng thơ: Giang Lam), *Việt Nam ơi mùa xuân đến rồi,...* Giai điệu âm nhạc của Huy Du giàu chất trữ tình, có nhiều bài rất hào hùng nhưng vẫn đằm thắm, truyền cảm, nhẹ nhàng,... Tác phẩm của ông đã đóng góp không nhỏ vào kho tàng âm nhạc cách mạng Việt Nam.

2. Bài hát *Đường chúng ta đi*

– Cho HS nghe/xem video bài hát *Đường chúng ta đi.*

– Tìm hiểu về hoàn cảnh ra đời của bài hát.

– Gợi ý cho HS nêu những hình ảnh nổi bật trong bài hát, so sánh tính chất âm nhạc giữa 3 đoạn.
– GV kết luận: Thông điệp của bài hát muốn gửi đến người nghe là tình yêu nước, lòng quyết tâm của mọi người dân Việt Nam một lòng bảo vệ Tổ quốc, hướng tới ngày mai tươi sáng,…

*** Tổng kết tiết học**

GV cho HS nhắc lại các nội dung đã học và lưu ý những điểm cần ghi nhớ.

*** Chuẩn bị bài mới**

Tiết học sau là hoạt động Vận dụng – Sáng tạo, GV nhắc HS chuẩn bị theo các yêu cầu trong SGK.

TIẾT 4 Vận dụng – Sáng tạo

1. Biểu diễn bài hát *Nối vòng tay lớn* theo hình thức tự chọn kết hợp vận động cơ thể hoặc vận động phụ hoạ

GV tổ chức cho các nhóm lên trước lớp biểu diễn bài hát với các hình thức như: dùng nhạc cụ gõ đệm theo, vận động cơ thể (vỗ tay, dậm chân, vỗ lên vai, vỗ đùi,…) hoặc vận động phụ hoạ (sáng tạo các động tác phù hợp với nhịp điệu và lời ca,…).

2. Ghép lời ca cho *Bài đọc nhạc số 1*

– Chia lớp làm 2 nhóm: nhóm 1 đọc nhạc, nhóm 2 hát lời, sau đó đổi lại.
– Tất cả cùng đọc nhạc và sau đó ghép lời.
– Tập đánh nhịp 2 lần theo bài đọc nhạc.

3. Nghe đàn, tập phân biệt quãng giai điệu, quãng hoà âm

GV đàn lần lượt các ví dụ (SGK, trang 12), HS nghe và nêu nhận xét.

*** Tổng kết tiết học**

GV yêu cầu HS nhắc lại những hoạt động đã thực hiện.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn HS đọc và tìm hiểu những nội dung trong Chủ đề 2 – *Khát vọng tuổi trẻ.*

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 2: KHÁT VỌNG TUỔI TRẺ

BÀI 3

TIẾT 5

- **Hát: Bài hát *Bảy sắc cầu vồng***
- **Nghe nhạc: Bài hát *Thời thanh niên sôi nổi***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát *Bảy sắc cầu vồng*, biết biểu diễn với hình thức hát 2 bè.

– Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát. Nhớ được tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát.

2. Năng lực

Thể hiện được bài hát ở thức lĩnh xướng, song ca, hát bè; hát hợp vỗ tay hoặc gõ đệm theo tiết tấu phù hợp.

3. Phẩm chất

Giai điệu, lời ca của bài hát *Bảy sắc cầu vồng* thể hiện sự trân trọng tình cảm bè bạn, đề cao tính đoàn kết để cùng nhau xây dựng một đất nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh, hình ảnh liên quan đến bài học.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ; đọc sách, tìm hiểu nội dung Chủ đề 2 và bài hát *Bảy sắc cầu vồng*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Nghe và vận động phụ hoạ theo một bài hát về đề tài tuổi trẻ

HS nghe bài hát, cảm nhận tính chất âm nhạc và vận động theo nhịp điệu (GV có thể lựa chọn bài hát thể hiện ước mơ hoặc khát vọng vươn xa như: *Những trái tim Việt Nam, Ngàn ước mơ Việt Nam,...*).

Học bài hát *Bảy sắc cầu vồng*: Học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe bài hát *Bảy sắc cầu vồng* qua tư liệu âm thanh.

– HS lắng nghe, đung đưa cơ thể hoặc vỗ nhẹ theo sự hướng dẫn của GV.

2. Giới thiệu tác giả và bài hát

– GV chia sẻ với HS về ý nghĩa các màu sắc của cầu vồng (Đỏ: nhiệt huyết, mạnh mẽ. Cam, vàng: nhiệt tình, ước mơ cháy bỏng của tuổi trẻ. Lục: sức sống, sự phát triển mạnh mẽ. Lam: hi vọng, hoà bình. Chàm: sự trưởng thành. Tím: sự bí ẩn, quyền lực, sang trọng).

Từ những ý nghĩa riêng biệt, màu sắc cầu vồng đã tác động và làm cho cuộc sống của chúng ta thêm thú vị, ý nghĩa hơn. Màu cầu vồng là hiện thân cho sự trọn vẹn và hoàn hảo nhất.

– GV có thể đặt câu hỏi về hoàn cảnh, xuất xứ của bài hát *Bảy sắc cầu vồng*.

Tư liệu cung cấp cho GV: Nhạc sĩ Hoàng Vân viết bài hát *Bảy sắc cầu vồng* theo đơn đặt hàng cho Chương trình trò chơi truyền hình do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức từ năm 1996 đến năm 1998. Đây là cuộc thi tìm hiểu kiến thức dành cho lứa tuổi học sinh THPT có quy mô toàn quốc.

3. Tìm hiểu bài hát

– HS tìm hiểu bài hát: chia câu và nêu tính chất âm nhạc của từng phần.

– GV nhận xét và khái quát về tính chất, ý nghĩa nội dung bài hát:

+ Bài hát có hình thức đoạn nhạc gồm 4 câu và phần kết là một câu hát.

+ Nội dung lời ca thể hiện sự đoàn kết, khát vọng dựng xây tương lai tươi sáng và tình yêu quê hương đất nước luôn trong tim của thế hệ trẻ.

4. Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn, phù hợp với tầm cữ giọng và giai điệu của bài hát.

5. Dạy hát

– GV đàn, hát mẫu từng câu, rồi bắt nhịp cho cả lớp cùng hát nhắc lại (mỗi câu từ 2 – 3 lần).

– GV tiếp tục đàn kết hợp dạy hát ghép nối các câu, sau đó ghép đoạn 1, đoạn 2 và hoàn thiện cả bài. GV sửa sai cho HS (nếu có).

Lưu ý: Hát chính xác những tiếng hát có đảo phách như: *vồng, trời, nhạc, (Thế) giới, (có) tiếng, (sát) cánh.*

Hát theo hình thức lĩnh xướng, song ca, hoà giọng

- Lĩnh xướng nữ: *Cầu vồng bảy sắc ... cầu vồng.*
- Lĩnh xướng nam: *Nhịp cầu chung bắc ... chân trời.*
- Song ca nam nữ: *Tình bạn tha thiết ... bảy nốt nhạc.*
- Hoà giọng: *Sáng những giấc mơ ... cùng nhau đi tới.*

Hát theo hình thức hát bè

- Ở câu 3 và 4 của bài hát (*Sáng những giấc mơ ... cùng nhau đi tới*), GV hướng dẫn HS tập hát phần chia bè.
- GV chia lớp thành 2 nhóm và tập ghép phần hát bè (các nhóm đổi bè cho nhau để đảm bảo tất cả HS trong lớp đều được tập hát giai điệu và hát bè).
- HS thực hành luyện tập theo nhóm.
- GV mời các nhóm thể hiện trước lớp.
- Trong quá trình luyện tập, GV sửa những chỗ HS hát chưa đúng; lưu ý HS thể hiện sắc thái vui tươi của bài hát, đồng đều âm thanh giữa các nhóm hát để có sự tiếp nối, hoà quyện, nhịp nhàng.

- HS chia sẻ cảm nhận cá nhân về bài hát *Bảy sắc cầu vồng*. GV khuyến khích, động viên các em nói lên những mong muốn, ước mơ cá nhân và những dự kiến, kế hoạch của các em để thực hiện mong muốn, ước mơ đó.
- GV nhắc nhở HS luyện tập bài hát theo hình thức hát bè để trình bày ở tiết Vận dụng – Sáng tạo.

NGHE NHẠC

Nghe bài hát *Thời thanh niên sôi nổi*

Tư liệu cung cấp cho GV: Bài hát *Thời thanh niên sôi nổi* là một ca khúc nổi tiếng được sáng tác vào năm 1958 bởi nhà soạn nhạc người Nga Alexandra Pakhmutova, lời thơ của Lev Oshanin viết cho bộ phim *Ở phía bên kia* của đạo diễn Fyodor Filippov. Nội dung của bộ phim dựa trên cuốn tiểu thuyết cùng tên của Victor Kin, nói về cuộc sống khó khăn của các đoàn viên Komsomo của Liên Xô trong những năm 20 của thế kỉ XX.

Bài hát đã trở thành một ca khúc không chính thức của Bộ Tình trạng khẩn cấp Nga sau khi cơ quan này được thành lập vào năm 1994. Năm 2014, bài hát lần đầu tiên được diễn tấu trong cuộc diễu hành chiến thắng trên Quảng trường Đỏ.

– GV hướng dẫn HS nghe nhạc với tinh thần thoải mái, thư giãn, có thể đung đưa hoặc vận động theo nhịp điệu của bản nhạc.

– GV lựa chọn nhiều bản nghe, video khác nhau (bản nguyên gốc tiếng Nga có phụ đề tiếng Việt, bản tiếng Việt) giúp HS có nhiều hứng thú, cảm xúc khi nghe nhạc.

⚙ GV gợi ý HS nêu cảm nhận sau khi nghe tác phẩm, khuyến khích HS hát hoặc thể hiện giai điệu bài hát (chỉ 1 câu hoặc nhiều hơn) bằng một loại nhạc cụ mà HS biết sử dụng.

*** Tổng kết tiết học**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung kiến thức đã học và những yêu cầu cần đạt.

– HS tiếp tục luyện tập bài hát *Bảy sắc cầu vồng* bằng các hình thức đã học. Khuyến khích cá nhân/nhóm có ý tưởng sáng tạo phong phú, đa dạng để thể hiện, trình diễn ở tiết Vận dụng – Sáng tạo.

– GV hệ thống lại những thông tin về bài hát *Thời thanh niên sôi nổi*.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS tìm tư liệu, hình ảnh hoặc file âm thanh về kèn oboe và kèn cor chuẩn bị cho tiết học Thường thức âm nhạc.

BÀI 4

TIẾT 6

- **Thường thức âm nhạc: Kèn oboe và kèn cor**
- **Ôn bài hát: *Bảy sắc cầu vồng***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hát thuộc lời và hoàn thiện bài hát *Bảy sắc cầu vồng* ở các hình thức đã học.

– Nhận biết và nêu được đặc điểm của kèn oboe, kèn cor.

2. Năng lực

– Thể hiện được bài hát *Bảy sắc cầu vồng* ở các hình thức đơn ca, song ca, hoà giọng và hát bè kết hợp vận động.

– Phát triển sự hiểu biết, khả năng cảm thụ âm nhạc thông qua tìm hiểu về hình dáng và âm sắc của các nhạc cụ qua các bản nhạc do kèn oboe và kèn cor diễn tấu.

3. Phẩm chất

Giáo dục HS rèn luyện tính chăm chỉ, thích khám phá, sáng tạo và luôn hướng tới sự phát triển của đất nước, con người.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh, hình ảnh liên quan đến bài học.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*. Tìm hiểu trước về kèn oboe và kèn cor.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Nghe và nhận biết âm sắc nhạc cụ diễn tấu

– GV cho HS nghe, sau đó xem một số bản nhạc do nghệ sĩ diễn tấu kèn oboe và kèn cor.

– GV cho HS nghe và xem video để có sự so sánh về hình dáng nhạc cụ, cách thể hiện, cách phát âm và âm sắc đặc trưng của mỗi loại nhạc cụ,…

Gợi ý bài nghe cho GV:

– Kèn oboe: *Swan lake theme* (chủ đề chính trong vở ballet – kịch múa *Hồ thiên nga*) – tác giả P. I. Tchaikovsky.

– Kèn cor: *Der Freischutz* (đoạn nhạc mở đầu của vở nhạc kịch *Viên đạn thần*) của tác giả C. M. von Weber.

1. Tìm hiểu kèn oboe

– GV mời cá nhân/nhóm HS lên thuyết trình về kèn oboe. GV mời các ý kiến đóng góp, bổ sung ý kiến,… từ cá nhân/nhóm HS khác.

– GV nhận xét sau cùng về bài thuyết trình và phần nhận xét của các cá nhân/nhóm.

– GV bổ sung, chỉnh sửa các kiến thức còn thiếu (nếu có).

2. Tìm hiểu kèn cor

– GV có thể thực hiện các bước ở trên với kèn cor.

– GV đặt câu hỏi bám sát kiến thức trong khi HS nghe nhạc, xem tranh; giúp HS ôn luyện kiến thức hiệu quả.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

GV tìm thêm bài biểu diễn của các nghệ sĩ độc tấu kèn oboe alto và kèn cor; kết hợp với tranh/slide hình ảnh cấu tạo của kèn oboe, oboe alto (cor Anh) để so sánh với kèn cor (cor Pháp).

- Nêu một số đặc điểm cơ bản của kèn oboe và kèn cor:

  GV đặt câu hỏi hoặc yêu cầu HS đặt câu hỏi cho bạn. GV sửa lỗi (nếu cần).

- Chia sẻ những đặc điểm khác nhau giữa kèn oboe và kèn cor:

  GV đưa vào bảng để dễ quan sát, đối chiếu:

Kèn oboe	Kèn cor
– Thuộc bộ kèn gỗ. – Tạo ra âm thanh bằng cách thổi qua lá dăm kép. – Âm sắc rất đặc biệt, trong vắt và không bị tạp âm. – Tiếng kèn oboe vang xa, ngọt ngào, có tính ca xướng, nhiều cảm xúc. – Thường đảm nhiệm những giai điệu chính trong các tác phẩm âm nhạc.	– Thuộc bộ kèn đồng. – Tạo ra âm thanh bằng cách thổi qua búp kèn. – Âm thanh cũng khá đặc biệt: mạnh mẽ, cương nghị, vang xa (tính chất của kèn đồng) và thi vị, mềm mại, đầy cảm xúc (tính chất của kèn gỗ). – Các nhạc sĩ nổi tiếng thường sử dụng kèn cor để thể hiện những giai điệu chính trong các tác phẩm âm nhạc của mình.

*** Tổng kết tiết học**

- GV hướng dẫn HS hệ thống lại kiến thức vừa học về kèn oboe và kèn cor để phù hợp với yêu cầu cần đạt.
- Khuyến khích HS tự tìm thêm các bản nghe của những nghệ sĩ chơi kèn oboe, kèn cor của Việt Nam và thế giới.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS tự ôn luyện kiến thức và thực hành nhạc cụ thể hiện giai điệu đã học từ lớp 8.

TIẾT 7 **Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím**



NHẠC CỤ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Thể hiện được giai điệu bài *Chiếc cầu Luân Đôn (London Brigde)* trên recorder hoặc bài *Vui đến trường (Happy School)* trên kèn phím đúng cao độ, trường độ và đúng kĩ thuật.

– Duy trì được tốc độ ổn định.

2. Năng lực

– Biết điều chỉnh cường độ để thể hiện sắc thái khi thực hành luyện tập và biểu diễn nhạc cụ.

– Biết biểu diễn nhạc cụ thể hiện giai điệu ở trong và ngoài nhà trường.

3. Phẩm chất

– Rèn luyện tính chăm chỉ, kiên trì trong học tập, luyện tập các bài nhạc cụ, bài tập ứng dụng.

– Giúp HS thêm tự tin khi sử dụng các phương tiện thể hiện cảm xúc của bản thân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, một vài nhạc cụ thể hiện tiết tấu, máy đánh nhịp (hoặc đàn phím điện tử), file âm thanh (nhạc beat) phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, tự ôn luyện những kiến thức về recorder hoặc kèn phím đã học ở lớp 8.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Recorder

Ôn thế bấm các nốt Đô 1, Pha 1

GV biểu diễn bài *Chiếc cầu Luân Đôn*; yêu cầu HS nghe, quan sát và nêu lại cách bấm nốt Đô 1, Pha 1.

Thực hành bài *Chiếc cầu Luân Đôn*

– GV đọc xướng âm mẫu từng nét nhạc và yêu cầu HS nhắc lại.

– GV bắt nhịp để HS xướng âm cả bài.

– GV thổi mẫu từng nét nhạc, sau đó đọc nốt kết hợp ngón bấm và yêu cầu HS quan sát. GV bắt nhịp để HS thổi nhắc lại.

- GV hướng dẫn HS luyện tập từng câu và ghép nối cả bài. GV quan sát và sửa lỗi cho HS (nếu có).

  Lưu ý: Các bước luyện tập này đều bật máy đánh nhịp, giúp HS giữ được nhịp điệu và tốc độ đều đặn trong thời gian luyện tập.
- GV khuyến khích HS tự tập luyện cá nhân/nhóm. HS quan sát và sửa lỗi cho nhau. GV nhắc HS thổi nhẹ nhàng để có âm thanh đúng và hay.
- GV hướng dẫn HS ghép cả bài với file nhạc đệm hoặc GV đệm đàn cho HS, giúp HS thêm hứng thú khi tham gia giờ học nhạc cụ.

Chia lớp thành 3 nhóm: Nhóm 1 đọc nhạc, nhóm 2 thổi recoder, nhóm 3 dùng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài luyện tập theo phách, nhịp hoặc tiết tấu.

Kèn phím

Thực hiện gam La thứ

- GV ôn tập gam La thứ trên khuông nhạc, số ngón bấm của mỗi nốt, luồn ngón và vắt ngón ở 2 nốt Đô – Rê. Sau đó, GV minh hoạ gam La thứ và thứ tự ngón bấm trên phím đàn.
- GV lưu ý cho HS thổi ở tốc độ chậm ở khoảng Tempo 50 – 70.
- GV bắt nhịp để HS thực hiện gam La thứ cho đều nhịp.

Thực hành bài *Vui đến trường*

- GV thực hiện thổi mẫu bài *Vui đến trường*.
- GV cho HS đọc nốt nhạc, đập theo phách để HS nhớ vị trí các nốt nhạc và hát đều nhịp.
- GV hướng dẫn HS thổi từng nét nhạc ngắn (2 ô nhịp) và các vị trí đổi 2 số ngón tay trên một nốt.

  Lưu ý: Ở trích đoạn bài *Vui đến trường* có 4 nét nhạc. Vì thế, khi chơi hết một nét nhạc, GV lưu ý cho HS chuyển tư thế bàn tay đến vị trí các nốt trong nét nhạc tiếp theo.
- GV bắt nhịp cho HS thực hành ở tốc độ chậm.
- GV gợi ý hoặc phân nhóm để HS thực hiện thổi nối tiếp.
- GV cho HS ghép chậm cả bài.

*** Tổng kết tiết học**

- GV cùng HS hệ thống lại các nội dung trong tiết học và những yêu cầu cần đạt.
- HS tiếp tục tự luyện tập recorder hoặc kèn phím ở nhà.
- Khuyến khích cá nhân/nhóm có ý tưởng sáng tạo nét giai điệu mới có sử dụng nốt Đô 1, Pha 1 để thể hiện ở tiết Vận dụng – Sáng tạo.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS luyện tập, hoàn thiện các nội dung đã học để trình bày, biểu diễn trong tiết Vận dụng – Sáng tạo.

TIẾT 8 Vận dụng – Sáng tạo

1. Biểu diễn bài hát *Bảy sắc cầu vồng* theo hình thức hát bè kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu hoặc động tác vận động cơ thể.

– Thực hiện câu 1 và câu 2 của bài *Bảy sắc cầu vồng* theo hình thức hát song ca nam, nữ.

– GV chia lớp thành 2 nhóm và quy định nhóm hát bè 1, nhóm hát bè 2. HS luyện tập hát ghép bè ở câu 3 và câu 4. HS ôn lại 2 – 3 lần.

– Biểu diễn bài hát *Bảy sắc cầu vồng* theo hình thức: hát, hát bè, hát kết hợp vận động, hát kết hợp nhạc cụ gõ đệm.

– Các nhóm HS biểu diễn bài hát theo các hình thức đã chọn trên lớp:

+ Hát bè, hát kết hợp vận động.

+ Hát kết hợp nhạc cụ thể hiện tiết tấu.

+ Hát kết hợp với nhạc cụ thể hiện giai điệu.

– GV động viên, khen ngợi các hình thức sáng tạo có ý nghĩa và phù hợp lứa tuổi.

2. Biểu diễn nhạc cụ bài *Chiếc cầu Luân Đôn* trên recorder hoặc *Vui đến trường* với kèn phím.

– Recorder: GV khuyến khích các cá nhân/nhóm đã luyện tập recorder thể hiện sự sáng tạo qua những nét giai điệu có sử dụng nốt Đô 1, Pha 1 hoặc biểu diễn bài *Chiếc cầu Luân Đôn.*

– Kèn phím: sử dụng các hợp âm đã học trên kèn phím đệm cho bài hát phù hợp hoặc biểu diễn bài *Vui đến trường.*

3. GV yêu cầu cá nhân/nhóm giới thiệu về các bản nhạc độc tấu, hoà tấu đã sưu tầm được về 2 nhạc cụ: kèn oboe và kèn cor.

*** Tổng kết tiết học**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung, kiến thức đã học và thực hành trong Chủ đề.

– HS chia sẻ cảm nhận sau khi học xong Chủ đề.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS đọc và tìm hiểu các nội dung của Chủ đề 3 – *Kỉ niệm dưới mái trường.*

TIẾT 9

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

GV cùng HS hệ thống các nội dung đã học trong Chủ đề 1 và Chủ đề 2. Tổ chức ôn luyện một số kiến thức của các mạch nội dung: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc, Nhạc cụ theo các yêu cầu sau:

1. Hát: GV tổ chức cho HS ôn luyện và biểu diễn các bài hát *Nối vòng tay lớn, Bảy sắc cầu vồng* bằng các hình thức đã học hoặc nhóm tự sáng tạo.

– Hát theo hình thức lĩnh xướng, song ca nam nữ, hoà giọng.

– Hát kết hợp vận động phụ hoạ và vận động cơ thể.

– Hát theo hình thức hát bè.

2. Nghe nhạc: Cho HS nghe lại bài hát *Thời thanh niên sôi nổi*. Yêu cầu HS nêu được ý nghĩa, nội dung và cảm nhận được tính chất âm nhạc của bài hát.

3. Đọc nhạc: GV tổ chức cho cá nhân/nhóm ôn luyện *Bài đọc nhạc số 1*.

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách.

– Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

4. Lí thuyết âm nhạc: GV tổ chức các nhóm trình bày hiểu biết sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng theo độ lớn số lượng, so sánh được độ lớn số lượng của các quãng.

5. Thường thức âm nhạc: GV tổ chức các nhóm HS lên trình bày:

– Hiểu biết về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Huy Du; tính chất âm nhạc, nội dung của bài hát *Đường chúng ta đi*.

– Hiểu biết về đặc điểm cơ bản của kèn oboe và kèn cor; biết cảm nhận, phân biệt được âm sắc của hai loại nhạc cụ này.

6. Nhạc cụ: GV tổ chức cá nhân/nhóm HS biểu diễn bài *Chiếc cầu Luân Đôn* trên recorder hoặc bài *Vui đến trường* bằng kèn phím.

Lưu ý: Tuỳ theo tình hình dạy học thực tế của mỗi trường, GV đưa ra các nội dung ôn tập phù hợp, không quá thời lượng tiết học để qua đó, đánh giá kết quả học tập của HS.

Gợi ý phương pháp ôn tập:

– GV đưa ra các câu hỏi, yêu cầu để HS trả lời, sau đó nhận xét, kết luận.

– Tổ chức cho HS tham gia biểu diễn bài hát hoặc đọc bài đọc nhạc kết hợp ghép lời.

– Động viên tất cả HS tích cực trả lời câu hỏi và tham gia các hoạt động cùng bạn.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 3: KỈ NIỆM DƯỚI MÁI TRƯỜNG

BÀI 5

TIẾT 10 **Hát: Bài hát *Tháng năm học trò***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Hát đúng cao độ, trường độ sắc thái và lời ca bài hát *Tháng năm học trò.*
- Nhận biết được câu, đoạn trong lời bài hát.
- Nhớ được tên bài hát, tên tác giả và nội dung bài hát.

2. Năng lực

Biết thể hiện đúng sắc thái, tính chất âm nhạc của bài hát bằng các hình thức hát lĩnh xướng, hoà giọng, hát kết hợp vận động phụ hoạ.

3. Phẩm chất

Giáo dục HS lòng biết ơn, kính trọng thầy, cô giáo, tình yêu thương sẻ chia với bạn bè dưới mái trường thân yêu.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- GV: SGV *Âm nhạc 9*, nhạc cụ quen dùng, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.
- HS: SGK *Âm nhạc 9*. Tìm hiểu trước một số thông tin phục vụ cho bài học qua SGK, sách, báo, internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Hát và vận động phụ hoạ theo bài hát về đề tài thầy, cô giáo và mái trường

GV chọn một trong số các bài hát đã học như: *Thầy cô là tất cả, Nhớ ơn thầy cô,...* hoặc có thể tham khảo các bài hát cùng nội dung cho HS nghe, hát và vận động theo nhịp điệu bài hát.

Học hát bài *Tháng năm học trò*: Học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

- GV hát mẫu hoặc cho HS nghe file âm thanh bài hát *Tháng năm học trò.*

– HS lắng nghe, cảm nhận nhịp điệu, giai điệu và lời ca bài hát.

– GV đặt câu hỏi về tính chất âm nhạc, giai điệu, nội dung bài hát,... HS trả lời.

2. Giới thiệu tác giả

Tư liệu cung cấp cho GV: Nhạc sĩ Nguyễn Đức Trung sinh năm 1955 tại Hà Nội, hiện sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ông từng là thanh niên xung phong từ Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó học đại học chuyên ngành Sáng tác tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh. Nhạc sĩ sáng tác nhiều thể loại. Ngoài thành công với nhạc phim như: *Giã từ dĩ vãng, Đồng tiền xương máu,...* ông còn được nhiều thế hệ học trò biết đến qua các ca khúc viết về thầy cô, mái trường như: *Lời thầy cô, Tháng năm học trò, Thầy cô vẫn hát,...* Bài hát *Tháng năm học trò* được ông viết vào khoảng những năm 80 của thế kỉ XX, là một kỉ niệm của chính tuổi thơ nhạc sĩ.

3. Tìm hiểu bài hát

– HS tìm hiểu những kí hiệu âm nhạc có trong bài hát *Tháng năm học trò.*

– GV cùng HS trao đổi nội dung, thống nhất chia đoạn, chia câu. Dựa vào lời ca để tìm hiểu về nội dung bài hát.

+ Bài hát viết ở hình thức 2 đoạn: Đoạn 1 có sử dụng kí hiệu nhắc lại, khung thay đổi. Đoạn 2 có sử dụng kí hiệu nhắc lại.

+ Nội dung lời ca thể hiện tình cảm chân thành của HS đối với thầy, cô giáo.

4. Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn.

5. Dạy hát

GV dạy hát từng tiết nhạc ngắn theo gợi ý trên sau đó ghép câu, liên kết các câu để hoàn thành bài hát. Khi HS tập hát, GV đàn giai điệu theo.

Lưu ý: GV nhắc HS tập trung nghe mẫu, luyện những từ có nốt hoa mĩ, luyến 2 âm, luyến 3 âm. GV cần hát mẫu/đánh trên đàn để HS luyện đúng, đủ cao độ; ngân đủ trường độ những từ dùng dấu nối.

Hát theo hình thức nối tiếp, hoà giọng

– GV hướng dẫn HS:

+ Hát lĩnh xướng: nữ, nam.

+ Hát hoà giọng: cả lớp thực hiện.

– GV hướng dẫn HS thực hiện hát lĩnh xướng, hoà giọng theo gợi ý (SGK, trang 23).

– GV linh hoạt đoạn 1, chọn 4 lĩnh xướng tương ứng 4 câu/hát nối tiếp nhóm nữ, nam; đoạn 2 hoà giọng.

– GV gọi từng nhóm trình bày trước lớp, HS phân công nhiệm vụ trong nhóm và thực hiện hát theo các hình thức vừa học.

Hát kết hợp vận động phụ hoạ

– GV lưu ý HS sáng tạo các động tác vận động dựa vào lời ca, nhịp điệu và tính chất âm nhạc của bài hát.

+ HS thảo luận nhóm thống nhất động tác phụ hoạ, luyện tập phối hợp đồng đều trong nhóm.

+ Hát kết hợp vận động phụ hoạ hoàn chỉnh cả bài.

– GV quan sát, điều chỉnh, góp ý cho phần luyện tập của các nhóm, gọi HS lên trình bày. Các nhóm quan sát, rút kinh nghiệm, GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS.

*** Tổng kết tiết học**

– GV cùng HS hệ thống lại nội dung kiến thức trong tiết học.

– HS tự đánh giá mức độ đã thực hiện được so với yêu cầu cần đạt của bài học và rút kinh nghiệm. GV đánh giá tiết học, động viên những HS, nhóm HS đã thực hiện tốt, khuyến khích những HS khác tập luyện thêm chuẩn bị trình diễn trong tiết Vận dụng – Sáng tạo.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS học thuộc bài hát, tích cực luyện tập để giờ học sau trình bày trước lớp. Đọc và tìm hiểu trước nội dung Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn.

TIẾT 11

- **Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn**
- **Ôn bài hát: *Tháng năm học trò***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hiểu được khái niệm nhạc đàn.

– Biết được những loại nhạc đàn phổ biến.

2. Năng lực

– Nhận biết và nêu được đặc điểm của một số thể loại nhạc đàn.

– Biết hát kết hợp vận động phù hợp với nhịp điệu và nội dung bài hát *Tháng năm học trò*.

3. Phẩm chất

Giáo dục HS rèn luyện tính chăm chỉ, hợp tác khi làm việc độc lập hay làm việc nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, nhạc cụ quen dùng, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, tìm hiểu trước nội dung trong SGK, khai thác thêm thông tin qua sách, báo, internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Nghe một bản nhạc đàn

– GV có thể chọn 2 file bao gồm 1 file nhạc hát, 1 file nhạc đàn cho HS nghe, xem video để HS nhận ra sự khác nhau, có thể tham khảo đường link sau:

+ Nhạc hát: https://zingmp3.vn/video-clip/Ngan-Uoc-Mo-Viet-Nam-Vu-Cat-Tuong/ZW7UDFCC.html

+ Nhạc đàn: https://www.youtube.com/watch?v=Y7VC2KOVLQQ

– GV kết luận: Nhạc hát: có lời ca, dùng giọng hát để diễn tả; nhạc đàn: không có lời ca.

Tìm hiểu một số thể loại nhạc đàn

– GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày những hiểu biết về các thể loại nhạc đàn.

– Các nhóm cử đại diện lên trình bày phần tìm hiểu của nhóm, HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung kiến thức cho nhau.

* GV chốt kiến thức trọng tâm:

– Khái niệm: Nhạc đàn (còn gọi là nhạc không lời, khí nhạc) viết cho nhạc cụ diễn tấu.

– Nhạc đàn chia thành nhiều thể loại:

+ Bài ca không lời: Viết cho nhạc cụ diễn tấu, có giai điệu gần gũi với bài hát.

GV tham khảo, nghe trích đoạn *Khúc hát người chèo thuyền*

https://www.youtube.com/watch?v=u_TPEoyjvU0

+ Waltz: Là loại vũ khúc được viết ở nhịp $\frac{3}{4}$.

GV tham khảo, nghe trích đoạn *The Blue Danube Waltz (Johann Strauss II)*

https://www.youtube.com/watch?v=8KxbfDpMVCY

+ Sonata (Sonate): Bản nhạc đàn có quy mô lớn viết cho một, hai hay nhóm nhạc cụ biểu diễn, thường có từ 3 hoặc 4 chương.

GV tham khảo, nghe trích đoạn *Beethoven – Moonlight Sonata/Piano & Orchestra*

https://www.youtube.com/watch?v=Hu7hscHkfPw

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

+ Giao hưởng (Symphony): Bản nhạc có quy mô lớn, đỉnh cao của nghệ thuật âm nhạc; viết cho dàn nhạc giao hưởng biểu diễn, thường có 4 chương với tính chất âm nhạc tương phản rõ rệt.

GV tham khảo, nghe trích đoạn *Symphony N.40 W.A. Mozart*

https://www.youtube.com/watch?v=oUN4LHPAF1c

Ôn bài hát *Tháng năm học trò*

– GV tổ chức cho HS các hoạt động:

+ Nghe GV đệm đàn/file nhạc beat, HS ôn bài hát với các hình thức đã học: Hát lĩnh xướng và hát hoà giọng, hát kết hợp vận động phụ hoạ.

+ Luyện tập theo nhóm.

– GV gọi lần lượt các nhóm lên trình diễn trước lớp; HS các nhóm quan sát, góp ý và rút kinh nghiệm.

– GV đánh giá, động viên phần biểu diễn của các nhóm.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

– GV yêu cầu HS tiếp tục luyện tập bài hát *Tháng năm học trò* và trình bày ở tiết Vận dụng – Sáng tạo.

– Tìm hiểu trước phần Lí thuyết âm nhạc về dịch giọng, trả lời câu hỏi khi nào cần dịch giọng.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 6

TIẾT 12

- **Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng**
- **Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 2***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nêu được sơ lược về dịch giọng.

– Đọc đúng cao độ gam La thứ; tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện đúng tính chất *Bài đọc nhạc số 2*.

2. Năng lực

– Biết thể hiện mức độ cao – thấp của bài nhạc khi dịch giọng. Biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc.

– Nhận biết được một số bản nhạc viết ở giọng La thứ. Biết vận dụng kiến thức về giọng La thứ để đọc *Bài đọc nhạc số 2* kết hợp gõ đệm, đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

3. Phẩm chất

Giáo dục HS có ý thức chuẩn bị bài đầy đủ, phát huy tinh thần đoàn kết, lắng nghe khi làm việc nhóm, tinh thần tự giác và chủ động trong học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*. Tìm hiểu trước thông tin phục vụ cho bài học qua SGK và internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

– GV cho HS hát kết hợp vận động theo nhịp điệu một bài hát đã học (gợi ý: bài hát *Tháng năm học trò*).

– GV nâng cao hoặc hạ thấp giọng của bài hát một cung hoặc nửa cung để HS hát và cảm nhận về giọng của bài hát đã được dịch chuyển.

1. Khái niệm

– Dịch giọng là sự nâng lên hoặc hạ xuống cao độ so với bản gốc của một bản nhạc nhằm phù hợp với giọng hát hoặc nhạc cụ. Khi dịch giọng, bản nhạc sẽ có sự thay đổi hoá biểu, tên nốt nhạc nhưng tương quan về cao độ, trường độ giữa các âm vẫn giữ nguyên.

– GV mở cho HS nghe một trích đoạn bài nhạc.

– GV thay đổi độ cao – thấp của trích đoạn bài nhạc để HS nghe và nhận biết.

2. Phương thức dịch giọng theo quãng

Có nhiều phương thức dịch giọng, trong đó dịch giọng theo quãng được sử dụng nhiều hơn.

Từ ví dụ trích đoạn bài hát *Bảy sắc cầu vồng* (SGK, trang 26), GV phân tích phương thức dịch giọng theo quãng với các bước sau:

– Xác định cao độ cần dịch lên hay xuống theo quãng được lựa chọn.

– Dịch chuyển các nốt nhạc của tác phẩm theo quãng đã lựa chọn.

– Thay đổi hoá biểu cho phù hợp với giọng mới của tác phẩm.

– GV có thể chơi đàn trích đoạn bản nhạc gốc và bản nhạc mới được dịch giọng để HS nghe và cảm nhận.

Hát trích đoạn bài hát theo hình thức dịch giọng lên cao hoặc xuống thấp

– GV chơi đàn trích đoạn bài hát *Trở về Surriento* (SGK, trang 26) và bắt nhịp cho HS hát theo.

– GV tiếp tục chơi trích đoạn bài hát theo phương thức dịch giọng lên hoặc xuống và bắt nhịp cho HS hát theo.

– GV có thể chia lớp thành 2 nhóm để một nhóm hát theo dịch giọng, nhóm còn lại nghe, cảm nhận và nhận xét cho nhóm bạn.

– GV cũng có thể mời một vài HS đại diện lên thể hiện dịch giọng trích đoạn bài hát trước lớp để HS khác nhận xét.

Thể hiện bài hát *Bảy sắc cầu vồng* sau khi được dịch giọng vừa tầm cữ giọng của em.

GV dịch giọng phù hợp với giọng HS và bắt nhịp cho HS cùng hát.

ĐỌC NHẠC

Nghe *Bài đọc nhạc số 2*, vận động theo nhịp điệu của bài.

GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 2* (SGK, trang 27) thông qua các câu hỏi và yêu cầu:

+ Bài đọc nhạc viết ở nhịp gì? → GV nhắc lại khái niệm nhịp $\frac{4}{4}$.

+ Kể tên các nốt nhạc và hình nốt có trong bài đọc nhạc.

+ Bằng các kiến thức đã học, em hãy phân tích và cho biết *Bài đọc nhạc số 2* được viết ở giọng gì? Vì sao?
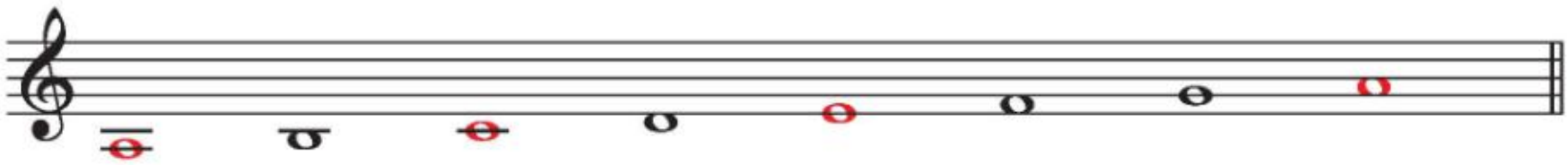
– GV có thể yêu cầu cá nhân hoặc nhóm HS tìm hiểu và trả lời câu hỏi trên.

– GV nhận xét, chốt lại kiến thức *Bài đọc nhạc số 2* được viết ở giọng La thứ.

1. Đọc gam La thứ và trục của gam

– GV hướng dẫn HS đọc gam La thứ đi lên và đi xuống (2 – 3 lần).

– GV hướng dẫn HS đọc trục gam La thứ (các âm ổn định của gam).



2. Thực hiện tiết tấu và gõ theo phách

– GV hướng dẫn HS cùng gõ lần lượt âm hình tiết tấu 1 và 2 (SGK, trang 27).

+ Tiết tấu 1:



+ Tiết tấu 2:



– GV quan sát và sửa sai (nếu có).

3. Đọc *Bài đọc nhạc số 2*

– Nghe mẫu và phân tích bài đọc nhạc:

+ GV đàn giai điệu hoặc bật âm thanh *Bài đọc nhạc số 2*.

+ HS quan sát bản nhạc, nghe và cảm nhận giai điệu, tiết tấu của bài.

– GV và HS cùng thống nhất chia các nét nhạc trong bài:

+ Nét nhạc 1: từ ô nhịp 1 – đầu ô nhịp 3.

+ Nét nhạc 2: từ giữa ô nhịp 3 – đầu ô nhịp 6.

+ Nét nhạc 3: từ giữa ô nhịp 6 – đầu ô nhịp 9.

+ Nét nhạc 4: từ giữa ô nhịp 9 – ô nhịp 12.

– Tập đọc từng nét nhạc:

+ GV đàn nét nhạc 1 và bắt nhịp cho HS học nhạc cùng đàn.

+ GV đàn nét nhạc 2 và bắt nhịp cho HS học nhạc cùng đàn.

+ GV đàn cả 2 nét nhạc 1 và 2 rồi bắt nhịp cho HS ghép nối 2 nét nhạc.

+ GV đàn nét nhạc 3 và bắt nhịp cho HS học nhạc cùng đàn.

+ GV đàn nét nhạc 4 và bắt nhịp cho HS học nhạc cùng đàn.

+ GV đàn cả 2 nét nhạc 3 và 4 rồi bắt nhịp cho HS ghép nối 2 nét nhạc.

– Đọc hoàn thiện cả bài:

+ GV đàn đủ cả 4 nét nhạc 1, 2, 3 và 4 rồi bắt nhịp cho HS ghép nối thành bài đọc nhạc hoàn chỉnh.

+ GV lắng nghe và sửa sai (nếu có).

Đọc nhạc kết hợp với các hoạt động

1. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách

– GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách (SGK, trang 27).

– GV gợi ý hoặc HS tự lựa chọn nhạc cụ gõ đệm.

– GV tổ chức vài nhóm HS trình bày tại chỗ hoặc lên bảng trình bày. HS tự nhận xét trong và ngoài nhóm. GV nhận xét, đánh giá.

2. Đọc nhạc theo hình thức nối tiếp

– GV chia lớp thành 2 nhóm và quy ước đọc *Bài đọc nhạc số 2* theo hình thức nối tiếp:

+ Nhóm 1: đọc nét nhạc 1. + Nhóm 2: đọc nét nhạc 2.

+ Nhóm 1: đọc nét nhạc 3. + Nhóm 2: đọc nét nhạc 4.

– GV hướng dẫn HS thực hiện *Bài đọc nhạc số 2* theo hình thức nối tiếp nhóm đã được quy ước.

– GV cũng có thể tổ chức các nhóm HS trình bày *Bài đọc nhạc số 2* theo hình thức nối tiếp kết hợp với gõ đệm. HS tự nhận xét. GV nhận xét, đánh giá.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS chuẩn bị trước các nội dung trong tiết Vận dụng – Sáng tạo.

TIẾT 13

Vận dụng – Sáng tạo

1. Biểu diễn bài hát *Tháng năm học trò* theo hình thức tự chọn

– GV hướng dẫn HS ôn lại bài hát 1 – 2 lần theo hình thức đã học: đoạn 1 hát lĩnh xướng, đoạn 2 hát hoà giọng (SGK, trang 22 – 23).

– GV phân tích để HS cảm nhận tính chất âm nhạc đoạn 1 của bài cần hát có phần ghìm giọng, tạo nên sự rắn rỏi; đoạn 2 của bài cần hát hoà giọng đầy đặn.

– Tuỳ vào điều kiện thực tế, GV có gợi ý cho HS dựng bài hát theo cách sau:

+ Lĩnh xướng: *Ngày xưa bé mới ... ngày xưa đến trường.*

+ Nối tiếp:

Nhóm 1: *Tuổi xuân buồn vui ... học biết bao điều (hơ hơ).*

Nhóm 2: *Dần thêm bạn thân ... sẽ lớn khôn thôi (hơ hơ).*

Nhóm 1: *Để em thêm ... đừng qua mau nhé (hưm hưm).*

Nhóm 2: *Tình yêu trong em ... là trang kỉ niệm.*

+ Hoà giọng: *Lắng tiếng ve ... hè ơi cách xa.*

Đếm lá thu ... vào thu ước mơ.

– GV cùng HS sáng tạo những động tác vận động cơ thể phù hợp với tính chất từng câu, đoạn trong bài hát. → Vận dụng vừa hát vừa vận động cơ thể theo tính chất âm nhạc của bài hát.

Lưu ý:

+ GV chú ý lắng nghe, phát hiện những giọng hát còn chênh, phô (nếu có) để kịp thời chỉnh sửa.
+ GV lưu ý cho HS vận động cơ thể sao cho các động tác nhịp nhàng, ăn khớp với nhịp điệu của bài hát mà không ảnh hưởng đến chất lượng giọng hát.
+ GV có thể khuyến khích một số HS trình diễn trước lớp.

2. Chia sẻ với bạn một vài tác phẩm nhạc đàn em đã sưu tầm

– GV chia lớp thành nhiều nhóm và giao nhiệm vụ trước cho các nhóm HS tự sưu tầm một vài tác phẩm nhạc đàn.

– Từng nhóm HS sưu tầm một vài tác phẩm nhạc đàn và cử đại diện lên giới thiệu sản phẩm nhóm mình.

– GV tổng kết, đánh giá, nhận xét, ghi nhận sản phẩm và xếp thứ hạng cao – thấp cho từng nhóm.

Lưu ý: Các nhóm HS có thể sưu tầm tác phẩm nhạc đàn từ bạn bè, người thân hoặc trên internet.

3. Ghép lời ca vào *Bài đọc nhạc số 2* và hát đúng giai điệu phù hợp tầm cữ giọng

– GV cho HS ôn lại *Bài đọc nhạc số 2* khoảng 1 – 2 lần.

– GV hướng dẫn HS đọc từng câu của lời ca theo tiết tấu tương ứng của bài đọc nhạc (SGK, trang 28). Ghép nối hoàn chỉnh phần lời ca tương ứng với tiết tấu của cả bài đọc nhạc.

– GV hướng dẫn HS hát hoàn chỉnh lời ca với giai điệu nhạc của bài đọc nhạc.

– GV có thể chia HS thành các nhóm tự sáng tạo các động tác vận động cơ thể theo bài hát để biểu diễn và nhận xét chéo cho nhau.

– GV nhận xét, đánh giá và dành lời khen tặng cho các nhóm.

– Sau khi hoàn thành xong phần ghép lời ca vào *Bài đọc nhạc số 2*, GV tổ chức cho các nhóm hội ý và cử đại diện lên chia sẻ với cả lớp những kỉ niệm đẹp về thầy/cô và mái trường.

– Một vài HS nêu cảm nhận sau khi học xong Chủ đề 3.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại các nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS đọc và tìm hiểu các nội dung của Chủ đề 4 – *Giai điệu quê hương.*

CHỦ ĐỀ 4: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

BÀI 7

TIẾT 14

- **Hát: Bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ)**
- **Nghe nhạc: Bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca bài dân ca *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ). Biết biểu diễn bài hát ở các hình thức khác nhau.

2. Năng lực

– Thể hiện được sắc thái, tính chất âm nhạc của bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ) bằng các hình thức hát nối tiếp, hoà giọng, hát kết hợp gõ đệm.

– Cảm nhận được tính chất âm nhạc, biết gõ đệm hoặc vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu của bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ).

3. Phẩm chất

Qua bài hát, HS thêm yêu và tự hào về những làn điệu dân ca của Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, nhạc cụ quen dùng, nhạc cụ gõ (thanh phách, song loan), phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước một số thông tin phục vụ bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



GV cho HS quan sát, đọc và gõ theo âm hình tiết tấu (SGK, trang 31)

Học hát bài *Lí ngựa ô*: Học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe qua tư liệu âm thanh bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ).

– HS lắng nghe, cảm nhận nhịp điệu, giai điệu và lời ca bài hát.

2. Tìm hiểu bài hát

– GV đặt câu hỏi giúp HS nhớ, nhắc lại đúng tên một số bài dân ca đã học thuộc vùng miền/ dân tộc nào. Sau đó, giới thiệu bài *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ).

Tư liệu cung cấp cho GV: Nam Bộ là một vùng đất màu mỡ, trù phú, có hệ thống sông ngòi, kênh rạch dày đặc. Đây là quê hương của những câu hò, điệu lí rất đặc trưng của miền quê miệt vườn sông nước. Nếu hò mang đậm tính trữ tình, êm dịu thì lí là những khúc hát ngắn gọn, dí dỏm, mang tính chất lạc quan, yêu đời. Các điệu lí thể hiện rất rõ tính cách người dân Nam Bộ: cởi mở, hào hiệp, ân nặng tình sâu. Đến nay, hơn 400 điệu lí đã được sưu tầm, chỉnh lí và phổ biến như: *Lí con sáo, Lí giao duyên, Lí cây bông, Lí cây gòn, Lí bình vôi,..*
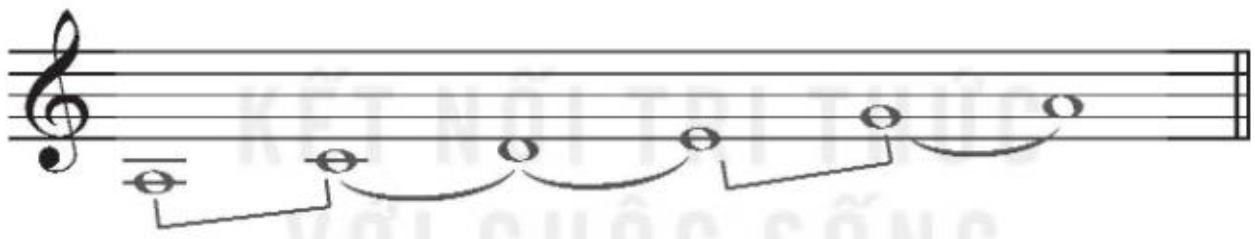
– GV hướng dẫn HS nhận biết các kí hiệu được dùng trong bài.

– GV giải thích các từ địa phương để làm rõ nội dung bài hát. Ví dụ: *Ngựa ô:* ngựa có màu lông đen, *thắng:* dừng, *kiệu vàng:* yên ngựa dùng để ngồi được trang trí đẹp, *lục lạc:* vòng đeo trên cổ cho ngựa, *ư ư...:* hư từ giống *í í, a a* trong các bài dân ca Bắc Bộ hay trong chèo, tuồng,...

– GV gợi ý, cùng HS trao đổi nội dung bài hát, thống nhất chia câu, chia đoạn (SGK, trang 31).

3. Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm sau:



4. Dạy hát

– GV tham khảo cách chia câu thành các tiết nhạc ngắn theo gợi ý sau:

+ Câu 1: *Khốp .... ngựa ô/Ngựa ô anh thắng ... kiệu vàng.*

+ Câu 2: *Anh tra ... lá dặm/dây cương ... đồng (thà) ư ư ư.*

+ Câu 3: *Anh ư ... về dinh.*

– GV dạy hát từng tiết nhạc ngắn theo gợi ý trên, sau đó ghép từng câu và hoàn thành cả bài. GV đàn giai điệu, HS tập hát theo.

Lưu ý: HS tập trung nghe mẫu và hát đúng các từ có luyến âm, tập hát đúng những từ có đảo phách.

Hát theo hình thức nối tiếp, hoà giọng

– GV tổ chức cho HS:

+ Hát nối tiếp: Chia lớp thành 2 nhóm nam, nữ.

+ Hát hoà giọng: Cả lớp thực hiện.

– GV hướng dẫn HS thực hiện hát nối tiếp, hoà giọng theo gợi ý (SGK, trang 31).

– GV mời đại diện 2 nhóm thực hiện trước lớp.

NGHE NHẠC

GV đàn giai điệu một số bài dân ca (trích câu nhạc), HS lắng nghe, trả lời đúng tên và vùng miền của bài dân ca đó

– *Chim sáo* (Dân ca Nam Bộ).

– *Soi bóng bên hồ* (Dân ca Giáy, vùng miền núi phía Bắc).

– *Mưa rơi* (Dân ca Xá, vùng Tây Bắc).

Nghe bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ)

Tư liệu cung cấp cho GV: Bài *Lí ngựa ô* có đến gần 30 dị bản, phổ biến như:

– *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ):

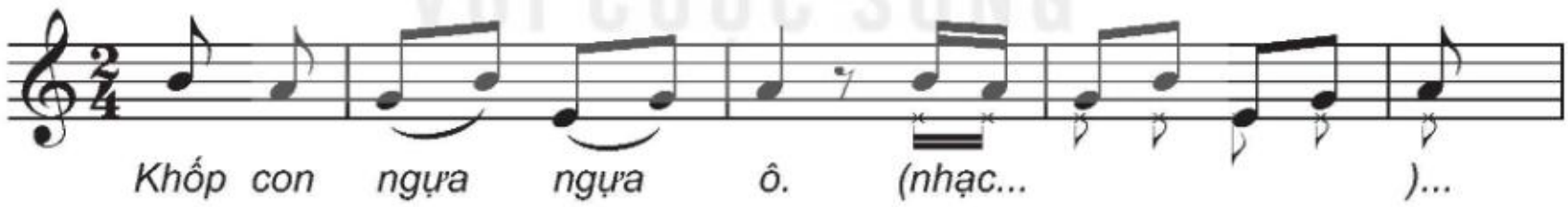
Lí ngựa ô

(Trích)

Dân ca Nam Bộ

Hơi nhanh – Rộn ràng

Sưu tầm, ghi âm: Trần Kiết Tường



– *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ):
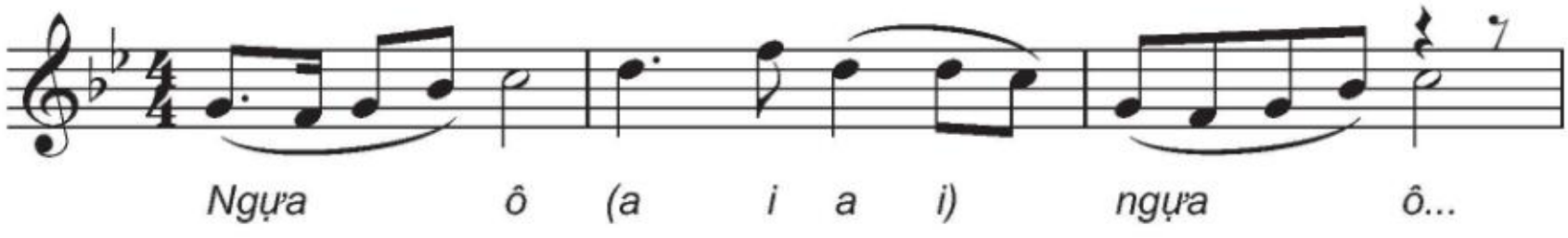
Lí ngựa ô

(Trích)

Dân ca Trung Bộ

Vừa phải – Duyên dáng

Ghi âm: Đặng Nguyễn



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG
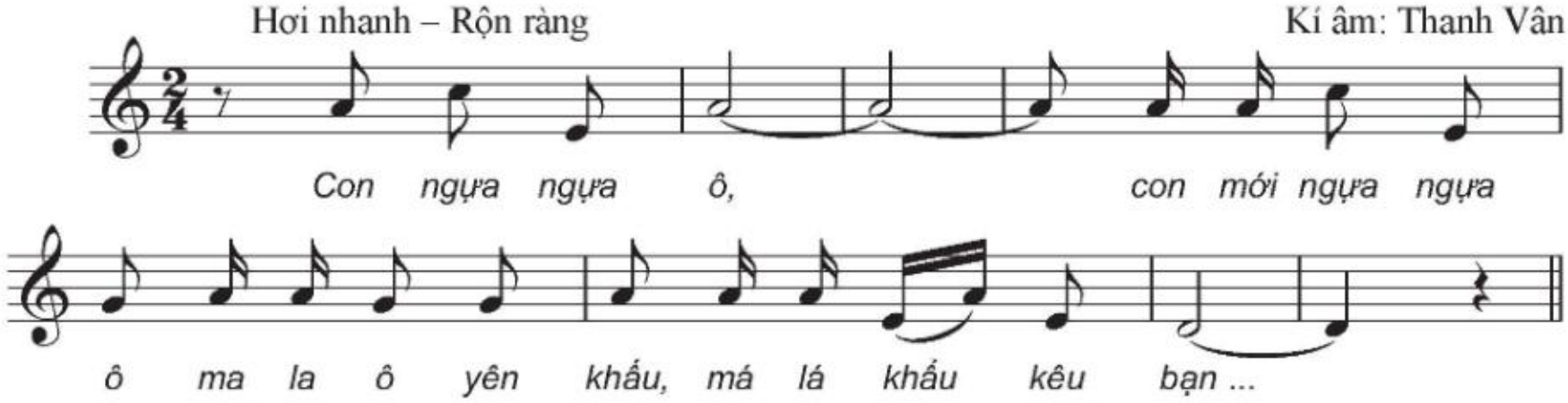
– *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ):

Lí con ngựa

(Trích)

Dân ca Trung Bộ
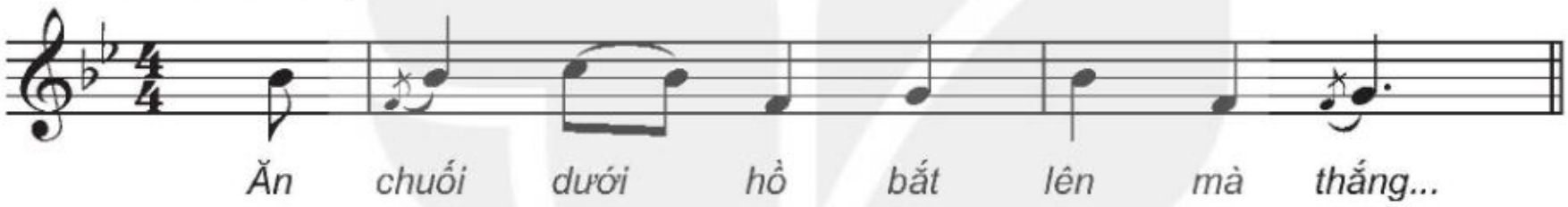
Kí âm: Thanh Vân



– GV hướng dẫn HS nghe nhạc với tinh thần thoải mái, thư giãn, thả lỏng cơ thể, có thể đung đưa hoặc gõ nhẹ tay lên bàn theo nhịp điệu bài hát.

Lưu ý: GV nhắc HS khi nghe chú ý ngữ điệu, cách phát âm lời ca trong bài.

– GV đàn giai điệu nét nhạc sau và hát mẫu cho HS hát theo. HS nhận ra ngữ điệu miền Trung (Thừa Thiên Huế).



– GV đàn giai điệu ý nhạc sau cho HS nhận ra vè nói ngược thường gặp trong ca dao tục ngữ Việt Nam.



Nêu cảm nhận của em sau khi học 2 bài *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ và Nam Bộ).

GV gợi ý HS trả lời:

– Sự giống nhau: tên bài, nội dung,…

– Sự khác nhau: tính chất âm nhạc, giai điệu, âm điệu (do ngữ điệu vùng miền),…

*** Tổng kết tiết học**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung kiến thức trong tiết học.

– HS tự đánh giá mức độ đã thực hiện được so với yêu cầu cần đạt của bài học, rút kinh nghiệm. GV đánh giá tiết học, động viên, khuyến khích HS.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS ôn luyện lại bài *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ). Đọc và tìm hiểu trước về Nhã nhạc Cung đình Huế.

BÀI 8

TIẾT 15

- **Thường thức âm nhạc: Nhã nhạc Cung đình Huế**
- **Ôn bài hát: *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Nêu được những nét khái quát về Nhã nhạc Cung đình Huế.

2. Năng lực

– Biết giới thiệu về Nhã nhạc Cung đình Huế đến mọi người.

– Thực hiện được nhạc cụ gõ và đệm cho bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ).

3. Phẩm chất

Giáo dục HS tình yêu đất nước, lòng tự hào dân tộc về giá trị truyền thống mà ông cha để lại.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, nhạc cụ quen dùng, nhạc cụ gõ (thanh phách, song loan), phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

GV khai thác trên internet, cho HS xem phim tư liệu về Cố đô Huế

Nhã nhạc Cung đình Huế

1. Tìm hiểu về Nhã nhạc Cung đình Huế

– GV cho từng nhóm HS lên trình bày phần tìm hiểu của nhóm theo yêu cầu từ tiết học trước.

– HS tập trung lắng nghe, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn.

– GV nhận xét các nhóm và tổng kết những kiến thức cần ghi nhớ về Nhã nhạc Cung đình Huế:

+ Ra đời khoảng thế kỉ XV, phát triển đỉnh cao ở thế kỉ XIX.

+ Được coi là Quốc nhạc bởi gắn liền với những nghi lễ của triều đình.

+ Năm 2003, UNESCO ghi danh Nhã nhạc Cung đình Huế là Kiệt tác Di sản truyền khẩu và phi vật thể của nhân loại.

Tư liệu cung cấp cho GV: Hiện nay, Huế có 5 di sản được UNESCO công nhận là di sản thế giới, bao gồm: Quần thể di tích Cố đô Huế (1993), Nhã nhạc Cung đình Huế (2003), Mộc bản triều Nguyễn (2009), Châu bản triều Nguyễn (2014), Thơ văn trên kiến trúc Cung đình Huế (2016).

2. Nghe tác phẩm *Lưu thuỷ – Kim tiền* (Dân ca Bình Trị Thiên)

– GV tham khảo các đường link hoà tấu *Lưu thuỷ – Kim tiền:*

+ https://www.youtube.com/watch?v=gz6DBZjNqMk (hoà tấu đàn tranh)

+ https://www.youtube.com/watch?v=JxZg1U_NWUU (hoà tấu dàn nhạc dân tộc)

+ https://www.youtube.com/watch?v=FTsb1zlnj7o (ca Huế trên sông Hương)

– GV cho HS xem video hoà tấu *Lưu thuỷ – Kim tiền.*

– GV đặt câu hỏi, HS nêu cảm nhận về bản hoà tấu *Lưu thuỷ – Kim tiền*: tính chất âm nhạc, giai điệu, không gian trình diễn, các nhạc cụ, …

– GV cho HS trả lời các câu hỏi (SGK, trang 34), nhận xét và chốt các ý chính.

Ôn bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ): Hát kết hợp nhạc cụ gõ đệm

– GV cho lớp ôn bài hát với file nhạc mẫu/nhạc beat.

– GV chia lớp thành 3 nhóm (hát, nhạc cụ song loan, nhạc cụ thanh phách), hướng dẫn từng nhóm luyện tập (SGK, trang 31).

– HS luyện tập theo nhóm, GV bắt nhịp kết hợp 3 nhóm.

– GV gọi đại diện mỗi nhóm lên kiểm tra, HS khác nghe, góp ý cho các bạn. GV nhận xét, đánh giá.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV gợi ý cho HS tìm hiểu về Nhã nhạc Cung đình Huế ở nhiều nội dung: Nhà hát cổ, ca Huế trên sông Hương, Huế với việc bảo tồn di sản, du lịch Huế,… ở hình thức hùng biện, thuyết trình qua ảnh tư liệu/video/âm nhạc đan xen liên môn Lịch sử và Địa lí, Ngữ văn, Tin học,… để trình bày trong tiết Vận dụng – Sáng tạo.

TIẾT 16

Nhạc cụ: Recoder hoặc kèn phím

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Recorder: Thực hành được nốt Si giáng (Bb) và thực hiện được bài *Cùng múa vui* đúng cao độ, trường độ, kĩ thuật; duy trì được tốc độ ổn định.

– Kèn phím: Thực hành được mẫu âm và thực hiện được bài *Cùng múa vui* đúng cao độ, trường độ, kĩ thuật; duy trì được tốc độ ổn định.

2. Năng lực

– Biết điều chỉnh thế bấm khi thực hành bản nhạc.

– Biết kết hợp các loại nhạc cụ thể hiện tiết tấu đệm cho recorder hoặc kèn phím.

3. Phẩm chất

– Giáo dục HS tính chuyên cần trong học tập và sáng tạo trong vận dụng kiến thức vào thực tế.

– Rèn luyện tinh thần đoàn kết thông qua các hoạt động nhóm khi luyện tập các bài nhạc cụ, bài tập ứng dụng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, máy đánh nhịp (hoặc đàn phím điện tử), file âm thanh (nhạc beat) phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, tự luyện tập những bài ở chủ đề trước.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Recorder

Ôn bài hát *Lí ngựa ô*

– GV mời HS biểu diễn bài hát *Lí ngựa ô* với các hình thức đã học.

– GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi phần biểu diễn của HS.

1. Thực hành bấm nốt Si giáng

– GV mở file âm thanh (nhạc beat) bài *Cùng múa vui* và biểu diễn cho HS nghe, gợi ý để HS nhận xét về giai điệu và tính chất của bản nhạc.

– GV yêu cầu HS đọc nhẩm theo giai điệu bài luyện tập, nhắc HS chú ý hoá biểu (có nốt Si giáng nên tất cả các nốt Si trong bài đều là Si giáng).

– GV đặt câu hỏi về nốt Si giáng (Các em đã được học nốt Si giáng trên recorder chưa? Bạn nào đã biết thế bấm của nốt Si giáng?...).

– GV giới thiệu thế bấm nốt Si giáng và thổi mẫu.

– GV hướng dẫn HS cách bấm nốt Si giáng:

+ Tay trái: các ngón bấm kín lỗ 0, 1, 3.

+ Tay phải: ngón trỏ bấm lỗ 4.

– GV yêu cầu HS thực hành: bấm kín các lỗ bấm trên sáo, kiểm tra ngón bấm thật cẩn thận.

– GV nhắc HS thả lỏng cơ thể và ngón tay, bấm kín các lỗ bấm 0, 1, 3, 4 rồi thổi nhẹ nhàng.

– GV lắng nghe âm thanh và điều chỉnh cho HS (nếu cần).

– GV bắt nhịp để HS thổi và ngắt âm Si giáng cùng lúc.

2. Thực hành bài *Cùng múa vui*

– GV bắt nhịp cho HS đọc xướng âm bản nhạc kết hợp vỗ tay theo phách (chú ý đọc chính xác tiết tấu các nốt móc kép).

– GV chia bài thực hành thành những nét nhạc ngắn phù hợp với trình độ của HS (2 nhịp).

– GV đọc nhạc kết hợp ngón bấm từng nét nhạc rồi bắt nhịp cho HS thực hiện.

– GV bắt nhịp cho HS thực hành thổi và ngắt cùng lúc trên recorder ở tốc độ chậm, sau đó nâng tốc độ nhanh dần.

– GV hướng dẫn HS chia nhóm luyện tập, kiểm tra chéo và sửa lỗi cho nhau.

– GV quan sát, nhắc nhở, động viên HS chăm chỉ thực hành, luyện tập và sửa lỗi cho HS (nếu cần).

– GV bắt nhịp cho HS thực hành cả bài với máy đánh nhịp.

– GV hướng dẫn và bắt nhịp cho HS ghép với nhạc beat hoặc file nhạc đệm.

Lưu ý: Với những HS chơi tốt, GV có thể khuyến khích các em thực hành diễn tấu một mình (độc tấu) rồi kết hợp nhóm, xây dựng thành tiết mục biểu diễn độc lập (ví dụ: nét nhạc 1, 3: độc tấu; nét nhạc 2, 4: hoà tấu).

Kèn phím

1. Thực hành bấm nốt Si giáng

– GV mở file âm thanh (nhạc beat) bài *Cùng múa vui* và biểu diễn cho HS nghe, gợi ý để HS nhận xét về giai điệu và tính chất của bản nhạc.

– GV yêu cầu HS đọc nhẩm theo giai điệu bài luyện tập, nhắc HS chú ý hoá biểu (có nốt Si giáng nên tất cả các nốt Si trong bài đều là Si giáng).

– GV đặt câu hỏi về nốt Si giáng (Các em đã thực hiện bấm nốt Si giáng trên kèn phím hay chưa? Bạn nào đã biết vị trí nốt Si giáng trên kèn phím?...).

– GV giới thiệu thế bấm và ngón bấm nốt Si giáng trên kèn phím và thổi mẫu.

– GV hướng dẫn HS thế bấm nốt Si giáng, chú ý giữ bàn tay và ngón bấm đúng (số 4) khi bấm.

– GV yêu cầu HS thực hành: kiểm tra ngón bấm cẩn thận, GV nhắc HS thả lỏng cơ thể và ngón tay để thực hiện các thao tác tốt hơn.

– GV lắng nghe âm thanh và điều chỉnh cho HS (nếu cần).

2. Thực hiện mẫu âm

– GV bắt nhịp cho HS đọc mẫu âm 1 kết hợp vỗ tay theo phách (chú ý đọc chính xác tiết tấu các nốt móc kép).

– GV đọc nhạc kết hợp ngón bấm rồi bắt nhịp cho HS thực hiện.

– GV bắt nhịp cho HS thực hành thổi và ngắt cùng lúc ở tốc độ chậm, sau đó nâng tốc độ nhanh dần.

– GV hướng dẫn HS chia nhóm luyện tập, kiểm tra chéo và sửa lỗi cho nhau.

– GV quan sát, nhắc nhở, động viên HS chăm chỉ thực hành, luyện tập và sửa lỗi cho HS (nếu cần).

3. Thực hành bài *Cùng múa vui*

– GV hướng dẫn và bắt nhịp cho HS thực hiện bài thực hành, chú ý những chỗ giống và khác nhau ở mỗi nét nhạc.

– GV bắt nhịp cho HS thực hành cả bài với máy đánh nhịp, sau đó ghép với nhạc beat hoặc file nhạc đệm.

*** Tổng kết tiết học**

GV nhận xét, động viên HS có ý thức tốt, chăm chỉ luyện tập. Khuyến khích HS thực hành hoàn chỉnh bài luyện tập nhạc cụ.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS đọc trước nội dung Vận dụng – Sáng tạo chuẩn bị cho tiết học sau.

TIẾT 17 Vận dụng – Sáng tạo

1. Lời bài hát *Lí ngựa ô* có xuất xứ từ một câu thơ lục bát. Em hãy tìm câu thơ đó và chia sẻ với bạn

GV tham khảo các hình thức:

– HS viết đáp án vào vở ghi, sau đó các nhóm chấm chéo. Nhóm với nhiều HS có đáp án đúng sẽ giành chiến thắng.

GV đưa đáp án:

Ngựa ô anh thắng kiệu vàng
Anh tra khớp bạc đưa nàng về dinh.

– GV chia lớp thành 3 nhóm, đọc câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận trong ít phút, sau đó viết đáp án và nhanh chóng lên bảng trình bày. Đội nhanh nhất và có đáp án đúng sẽ giành chiến thắng.

2. Giới thiệu với bạn về Nhã nhạc Cung đình Huế thông qua các tư liệu đã sưu tầm

– GV tổ chức cho HS lên thuyết trình cá nhân/nhóm/đại diện nhóm.

– HS nghe, quan sát, học hỏi, góp ý, bổ sung cho bạn/nhóm bạn.

– GV tổng kết, nhận xét về phần trình bày của cá nhân/các nhóm. Khuyến khích HS sáng tạo cách trình bày, thuyết trình.

3. Biểu diễn nhạc cụ bài *Cùng múa vui*

– GV cho HS trình bày ý tưởng biểu diễn và tổ chức cho HS thực hành biểu diễn nhạc cụ giai điệu bài *Cùng múa vui* đã chuẩn bị (cá nhân, song tấu/hoà tấu),…

– HS theo dõi phần biểu diễn của bạn/nhóm bạn, đóng góp ý kiến. GV nhận xét các cá nhân/nhóm và khích lệ để HS tự tin thể hiện.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS tổng kết lại 3 hoạt động trong tiết học. GV đặt câu hỏi và dặn dò HS:

– Trong các nội dung trên, em thích và tự tin thể hiện nội dung nào nhất?

– Hãy chọn nội dung, chọn bạn/nhóm bạn luyện tập và đăng kí tham gia kiểm tra đánh giá cuối Học kì I.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS ôn lại các nội dung đã học trong Học kì I.

TIẾT 18

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I

I. HỆ THỐNG CÁC KIẾN THỨC KĨ NĂNG VÀ HOẠT ĐỘNG TRONG HỌC KÌ I

Kiến thức và hoạt động của Chủ đề 1, 2, 3, và 4 gồm:

1. **Hát:** Biết trình diễn bài hát *Nối vòng tay lớn, Bảy sắc cầu vồng, Tháng năm học trò, Lí ngựa ô (Dân ca Nam Bộ)* bằng các hình thức:

– Hát theo hình thức lĩnh xướng, song ca nam nữ, nối tiếp, hoà giọng.

– Hát kết hợp vận động phụ hoạ và vận động cơ thể.

– Hát theo hình thức hát bè.

– Hát kết hợp nhạc cụ gõ đệm.

2. **Nghe nhạc:** Nhận biết, hiểu nội dung và cảm nhận được tính chất của các bài đã nghe.

3. **Đọc nhạc:**

– Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 1, 2.*

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách.

– Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– Đọc nhạc kết hợp ghép lời.

– Đọc nhạc theo hình thức nối tiếp.

4. **Lí thuyết âm nhạc:**

– Nêu được khái niệm về quãng, biết cách xác định và gọi tên quãng theo độ lớn số lượng, so sánh được độ lớn số lượng của các quãng.

– Nêu được sơ lược về dịch giọng; biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc.

5. **Thường thức âm nhạc:**

– Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Huy Du; cảm nhận được tính chất âm nhạc, nội dung của bài hát *Đường chúng ta đi*.

– Nêu được một số đặc điểm của kèn oboe và kèn cor. Cảm nhận, phân biệt được âm sắc của hai nhạc cụ.

– Nhận biết và nêu được vài nét đặc trưng về Nhã nhạc Cung đình Huế; cảm nhận được giai điệu, tính chất âm nhạc của làn điệu *Lưu thuỷ – Kim tiền*; giới thiệu được cho bạn bè và người thân hiểu biết về di sản văn hoá này.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

6. Nhạc cụ:

– Recorder: Thể hiện được bài *Chiếc cầu Luân Đôn, Cùng múa vui.*

– Kèn phím: Thể hiện được bài *Vui đến trường, Cùng múa vui.*

II. TỔ CHỨC ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA

1. Ôn lại một số bài hát và bài đọc nhạc, sau đó kiểm tra thực hành theo nhóm.

2. Trắc nghiệm:

Các mạch nội dung như Nghe nhạc, Thường thức âm nhạc, Lí thuyết âm nhạc có thể dùng hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận.

Ví dụ câu hỏi trắc nghiệm:

1. Chuyển cao độ của một bài hát cho vừa tầm cữ giọng hát của mình gọi là gì?

A. Thay đổi cao độ

B. Thay đổi vị trí nốt nhạc

C. Dịch giọng

D. Thay đổi trường độ

2. Bài hát *Nối vòng tay lớn* là sáng tác của nhạc sĩ nào?

A. Trần Hoàn

B. Trịnh Công Sơn

C. Huy Du

D. Bùi Anh Tú

3. Kèn oboe và kèn cor thuộc bộ gì?

A. Bộ hơi

B. Bộ gõ

C. Bộ đồng

D. Bộ dây

Ví dụ câu hỏi tự luận: Xác định tên quãng và độ lớn chất lượng một số quãng sau đây: Đô – Son, La – Mi,…

Để động viên HS tích cực học nhạc cụ, có thể cho cá nhân hoặc nhóm trình diễn trước lớp bài nhạc đã học hoặc bài tự chọn.

Lưu ý: GV cần tính toán về các nội dung cần ôn tập và kiểm tra để đảm bảo thời lượng tiết học nhưng vẫn kiểm tra đánh giá được nhiều HS. Khuyến khích hình thức kiểm tra thực hành đánh giá theo tổ/nhóm.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 5: TRÁI ĐẤT XANH

BÀI 9

TIẾT 19

- **Hát: Bài hát *Ngôi nhà của chúng ta***
- **Nghe nhạc: Tác phẩm *Mùa xuân***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát *Ngôi nhà của chúng ta.*

– Nhận biết được câu, đoạn trong lời bài hát.

– Nhớ được tên bài hát, tên tác giả và lời ca bài hát.

2. Năng lực

– Thể hiện đúng sắc thái, tính chất âm nhạc của bài hát bằng các hình thức hát đơn ca, song ca, tốp ca, nối tiếp, hoà giọng, hát kết hợp vận động phụ hoạ.

– Cảm nhận được tính chất âm nhạc trong sáng, tươi vui khi nghe tác phẩm *Mùa Xuân* của A. Vivaldi; biết biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.

3. Phẩm chất

Giáo dục HS tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, có ý thức chung tay cùng cộng đồng bảo vệ môi trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, nhạc cụ quen dùng, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*. Tìm hiểu trước một số thông tin phục vụ bài học qua SGK, sách, báo, internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



GV cho HS nghe, hát và vận động theo nhịp điệu bài hát đã học/cùng chủ đề. Ví dụ: *Hãy để Mặt Trời luôn chiếu sáng, Vì cuộc sống tươi đẹp,...*

Học hát bài *Ngôi nhà của chúng ta:* Học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe file âm thanh bài hát *Ngôi nhà của chúng ta.*

– HS lắng nghe, cảm nhận nhịp điệu, giai điệu và lời ca bài hát.

– GV đặt câu hỏi về tính chất âm nhạc, giai điệu, nội dung bài hát,... HS trả lời.

2. Giới thiệu tác giả

Tư liệu cung cấp cho GV: Nhạc sĩ Hình Phước Liên sinh năm 1954, quê ở Khánh Hoà, từng là Trưởng phòng Quản lí nghiệp vụ, Sở Văn hoá – Thông tin tỉnh Khánh Hoà (nay là Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hoà). Ông sáng tác âm nhạc từ năm 1972 với nhiều thể loại khác nhau. Ngoài những ca khúc viết cho người lớn, thiếu nhi, ông còn viết nhạc nền cho nhiều vở diễn sân khấu, nhạc múa,... Một số ca khúc tiêu biểu của ông có thể kể đến như: *Với biển mùa hè, Năm 2000 của chúng em, Ngày mai lên sao Kim,...*

3. Tìm hiểu bài hát

– HS tìm hiểu những kí hiệu âm nhạc có trong bài hát.

– GV cùng HS trao đổi nội dung, thống nhất chia đoạn, chia câu. Dựa vào lời ca để tìm hiểu nội dung bài hát.

4. Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn.

5. Dạy hát

GV dạy hát từng nét nhạc ngắn, sau đó ghép câu, liên kết các câu để hoàn thành bài hát. GV đàn giai điệu, HS tập hát theo.

Lưu ý: GV nhắc HS tập trung nghe mẫu và ngân đủ trường độ các từ có dùng dấu nối.

Hát theo hình thức nối tiếp, hoà giọng

– GV hướng dẫn HS:

+ Hát lĩnh xướng: 1 HS nữ, 1 HS nam.

+ Hát nối tiếp: nhóm nữ, nhóm nam.

+ Hát hoà giọng: Cả lớp thực hiện.

– GV hướng dẫn HS thực hiện hát lĩnh xướng, nối tiếp, hoà giọng theo gợi ý (SGK, trang 39).

– GV gọi các nhóm lần lượt lên trình bày, HS phân công nhiệm vụ trong nhóm và thực hiện hát theo các hình thức vừa học.

NGHE NHẠC

Nghe tác phẩm *Mùa xuân*

Tư liệu cung cấp cho GV: A. Vivaldi là nhà soạn nhạc người Ý (1678 – 1741), bậc thầy của thể loại concerto thời kì Baroque – thể loại âm nhạc mà ông có tới hàng trăm tác phẩm khí nhạc với nhịp điệu sinh động, vui tươi, hùng tráng. Tác phẩm *Mùa xuân* của A. Vivaldi quen thuộc với đông đảo khán giả truyền hình Việt Nam vì từng được dùng làm nhạc nền trong chuyên mục Dự báo thời tiết của Đài truyền hình Việt Nam. GV có thể tham khảo các đường link:

+ https://www.youtube.com/watch?v=Y7VC2KOVLQQ (dàn nhạc).

+ https://redsvn.net/ban-nhac-mua-xuan-cua-vivaldi-khi-niem-vui-va-dat-troi-cung-bung-sang-2/ (MP3).

– GV nhắc HS nghe nhạc với tinh thần thoải mái, thư giãn, thả lỏng cơ thể, có thể đung đưa hoặc gõ nhẹ tay lên bàn theo nhịp điệu tác phẩm.

– HS quan sát các kí hiệu ghi trên bản nhạc; chú ý nghe, cảm nhận âm thanh khi có những kí hiệu sắc thái.

– GV cho HS nghe tác phẩm *Mùa xuân* bằng file học liệu. HS tập trung nghe, cảm nhận tính chất âm nhạc, giai điệu của tác phẩm và trả lời câu hỏi.

Nêu cảm nhận của em sau khi nghe tác phẩm *Mùa xuân.*

*** Tổng kết tiết học**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung kiến thức trong tiết học.

– HS tự đánh giá mức độ đã thực hiện được so với yêu cầu cần đạt của bài học và rút kinh nghiệm. GV đánh giá tiết học, động viên những HS đã thực hiện tốt, khuyến khích những HS khác tập luyện thêm.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS tìm hiểu Lí thuyết âm nhạc, *Bài đọc nhạc số 3* chuẩn bị cho tiết học sau.

BÀI 10

TIẾT 20

- **Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm**
- **Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 3***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nhớ được một số kí hiệu, khái niệm về hợp âm.

– Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 3*.

2. Năng lực

– Biết cách xây dựng và đọc đúng tên hợp âm.

– Thể hiện và cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc 2 bè ở *Bài đọc nhạc số 3*.

3. Phẩm chất

Giáo dục HS rèn luyện tính chăm chỉ, hợp tác khi làm việc cá nhân/nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, nhạc cụ quen dùng, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.

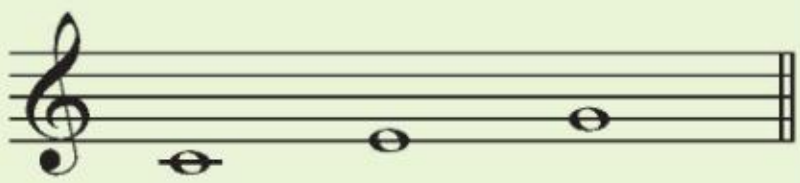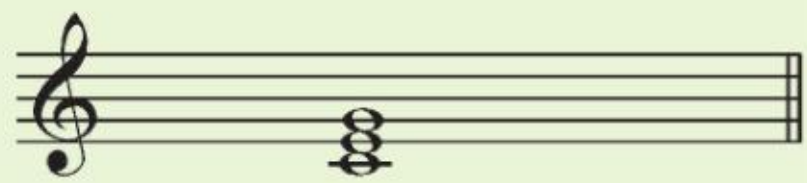
– HS: SGK *Âm nhạc 9*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

– GV hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc và xác định các quãng sau:

– GV đàn để HS nghe và nhận ra sự khác nhau của âm thanh:

Lần 1	Lần 2
	

– GV kết luận: Âm thanh lần 2 là hợp âm. GV đặt các câu hỏi để HS khái quát được khái niệm về hợp âm. Ví dụ: Hợp âm được thành lập từ mấy âm? Giữa các âm cách nhau quãng bao nhiêu?

1. Khái niệm
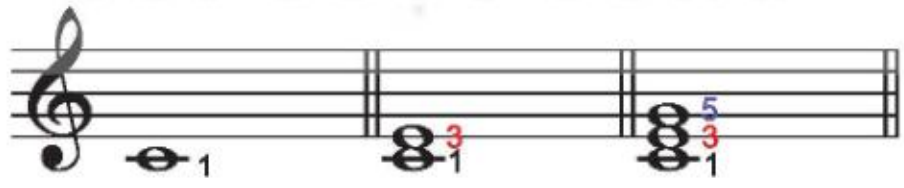
Qua phần trả lời của HS ở phần Khởi động, GV đặt câu hỏi về khái niệm hợp âm để HS trả lời. GV tổng hợp các ý kiến và chốt khái niệm (SGK, trang 40).

2. Hợp âm ba, tên gọi các âm của hợp âm ba

– GV cho cả lớp đọc hiểu khái niệm (SGK, trang 40), gọi HS trình bày hiểu biết về hợp âm ba, cách gọi tên các âm trong hợp âm ba.

– HS quan sát bạn trình bày, góp ý hoàn thiện khái niệm. GV chốt kiến thức: khái niệm, cách xây dựng và đọc các âm trong hợp âm (SGK, trang 40).

– GV có thể đưa thêm ví dụ: Cho âm 1, HS thành lập âm 3, 5.
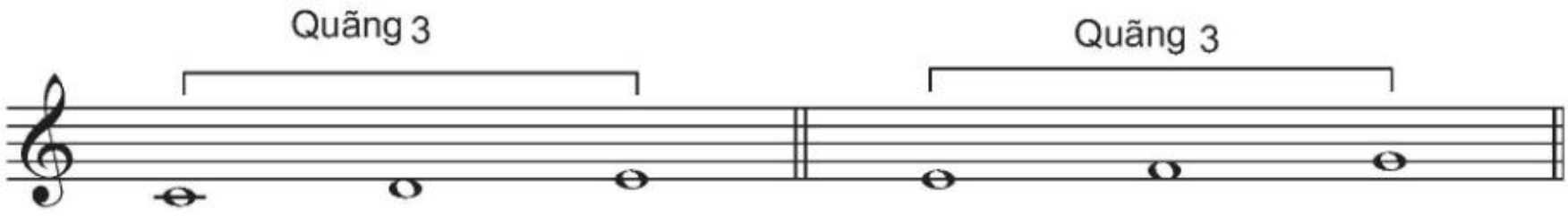


3. Hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ

– GV cho HS ôn lại kiến thức về khoảng cách cung và nửa cung giữa các bậc âm cơ bản liền kề.



– GV yêu cầu HS xác định quãng: C – E, E – G; độ lớn số lượng (quãng 3); độ lớn chất lượng (2 cung, 1,5 cung).



– GV cho HS đọc hiểu khái niệm về hợp âm ba trưởng, hợp âm ba thứ (SGK, trang 40), trình bày hiểu biết về hợp âm ba trưởng, hợp âm ba thứ.

– GV chốt kiến thức theo SGK.

ĐỌC NHẠC

Nghe *Bài đọc nhạc số 3*, vận động theo nhịp điệu của bài.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu các kí hiệu trong *Bài đọc nhạc số 3* qua các câu hỏi:

+ Bài đọc nhạc được viết ở nhịp gì?

+ Bài đọc nhạc có tính chất âm nhạc như thế nào?

+ Bài đọc nhạc được viết mấy bè?

– HS trả lời, xây dựng bài. GV nhận xét, tổng hợp kiến thức về *Bài đọc nhạc số 3*.

1. Đọc gam Đô trưởng và trục của gam

GV cho HS đọc gam Đô trưởng và trục của gam theo hướng đi lên và đi xuống.

2. Thực hiện tiết tấu

GV cho HS đọc kết hợp vỗ tay theo âm hình tiết tấu/gõ theo phách.
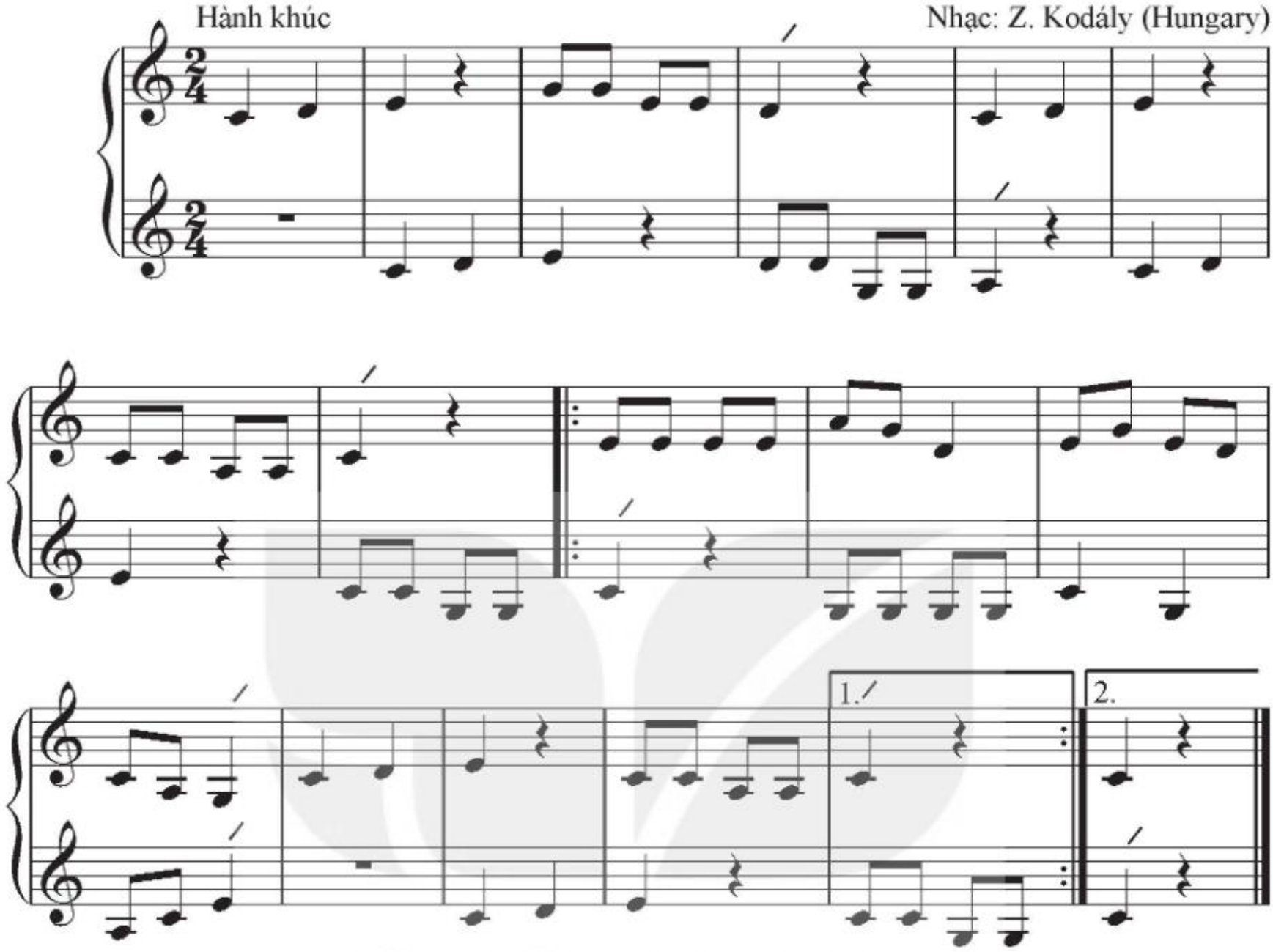


3. Đọc *Bài đọc nhạc số 3*

Bài đọc nhạc số 3

Hành khúc

Nhạc: Z. Kodály (Hungary)



– HS quan sát bản nhạc: nhận biết bè 1, bè 2, những kí hiệu có trong bản nhạc.

– Tập đọc bè 1:

+ GV cho HS nghe mẫu giai điệu bè 1, thảo luận chia câu, chia nét nhạc.

+ GV hướng dẫn HS đọc tên nốt theo tiết tấu, đọc tên nốt có cao độ, đọc chậm rãi từng nét nhạc kết hợp vỗ tay theo phách, hoàn thiện bè 1.

– Tập đọc bè 2 (tương tự bè 1).

– Đọc nhạc 2 bè: Chia lớp thành 2 nhóm thực hiện đọc 2 bè đúng cao độ, tiết tấu, tốc độ và cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV yêu cầu HS tiếp tục luyện đọc từng bè *Bài đọc nhạc số 3*, ôn bài hát *Ngôi nhà của chúng ta* theo các hình thức đã học.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 21

- **Ôn bài hát:** ***Ngôi nhà của chúng ta***
- **Ôn tập:** ***Bài đọc nhạc số 3***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hoàn thiện bài hát *Ngôi nhà của chúng ta* bằng các hình thức đã học.

– Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ 2 bè *Bài đọc nhạc số 3*.

2. Năng lực

– Thể hiện đúng sắc thái, tính chất âm nhạc của bài hát *Ngôi nhà của chúng ta* bằng các hình thức hát kết hợp vận động cơ thể và vận động phụ hoạ.

– Biết lắng nghe, điều chỉnh âm thanh khi đọc 2 bè *Bài đọc nhạc số 3*.

3. Phẩm chất

Giáo dục HS tính chăm chỉ, biết đoàn kết, lắng nghe khi phối hợp nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, nhạc cụ quen dùng, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*. Chủ động luyện tập cá nhân/nhóm bài hát *Ngôi nhà của chúng ta, Bài đọc nhạc số 3*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Cho lớp nghe nhạc/hát bài hát về đề tài Bảo vệ môi trường

1. Ôn bài hát *Ngôi nhà của chúng ta*

Hát kết hợp vận động cơ thể và vận động phụ hoạ theo nhịp điệu bài hát

– Hát kết hợp vận động cơ thể theo âm hình tiết tấu (đoạn 1, đoạn 3).

+ Luyện tập tiết tấu: đọc và gõ theo âm hình tiết tấu (SGK, trang 39).

+ Hát kết hợp vận động cơ thể (tay, chân, búng tay, vỗ tay,...). GV tham khảo gợi ý.

– Hát kết hợp vận động cơ thể (đoạn 2). HS chú ý ca từ, nội dung câu hát để có động tác phù hợp với nhịp điệu bài hát.



– GV gọi lần lượt các nhóm lên trình bày phần vận dụng đã luyện tập. HS quan sát, nhận xét, góp ý, rút kinh nghiệm,…

2. Ôn tập *Bài đọc nhạc số 3*

Đọc nhạc kết hợp với các hoạt động

– Đọc *Bài đọc nhạc số* 3 kết hợp gõ đệm theo phách/nhịp. GV tổ chức cho HS:

+ Nghe, ôn lại giai điệu từng bè *Bài đọc nhạc số 3*, vỗ tay theo phách/nhịp.

+ Đọc nhạc ghép 2 bè, đổi bè (GV cho HS đọc theo file học liệu/nhạc beat).

– HS thực hành cá nhân/nhóm, quan sát bạn và tự rút kinh nghiệm. GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS.

+ Gọi HS/nhóm HS, đại diện từng bè đọc nhạc.

+ GV chỉ định HS đọc tốt đọc độc lập bè 2, cả lớp đọc bè 1,…

Lưu ý: GV nên thay đổi bè để tất cả HS đều có thể đọc nhạc các bè khác nhau.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS tổng kết lại nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV nhắc HS tích cực luyện tập theo tổ/nhóm bài hát *Ngôi nhà của chúng ta, Bài đọc nhạc số 3* để trình bày ở tiết học sau.

TIẾT 22 Vận dụng – Sáng tạo

1. Biểu diễn bài hát *Ngôi nhà của chúng ta* bằng hình thức tự chọn

– GV tổ chức cho HS:

+ Đăng kí/bốc thăm thứ tự biểu diễn.

+ Cá nhân/nhóm chuẩn bị biểu diễn: file nhạc beat, đạo cụ, màn hình led,… hoặc có thể yêu cầu GV hỗ trợ phần đệm, học liệu nhạc beat,…

+ Các nhóm lên biểu diễn bài hát *Ngôi nhà của chúng ta* theo thứ tự đã đăng kí/bốc thăm.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét, góp ý cho nhóm bạn. GV tổng kết đánh giá xếp loại.

2. Tập đọc 3 bè theo hợp âm

GV tham khảo cách sau:

– Chia lớp thành 3 nhóm

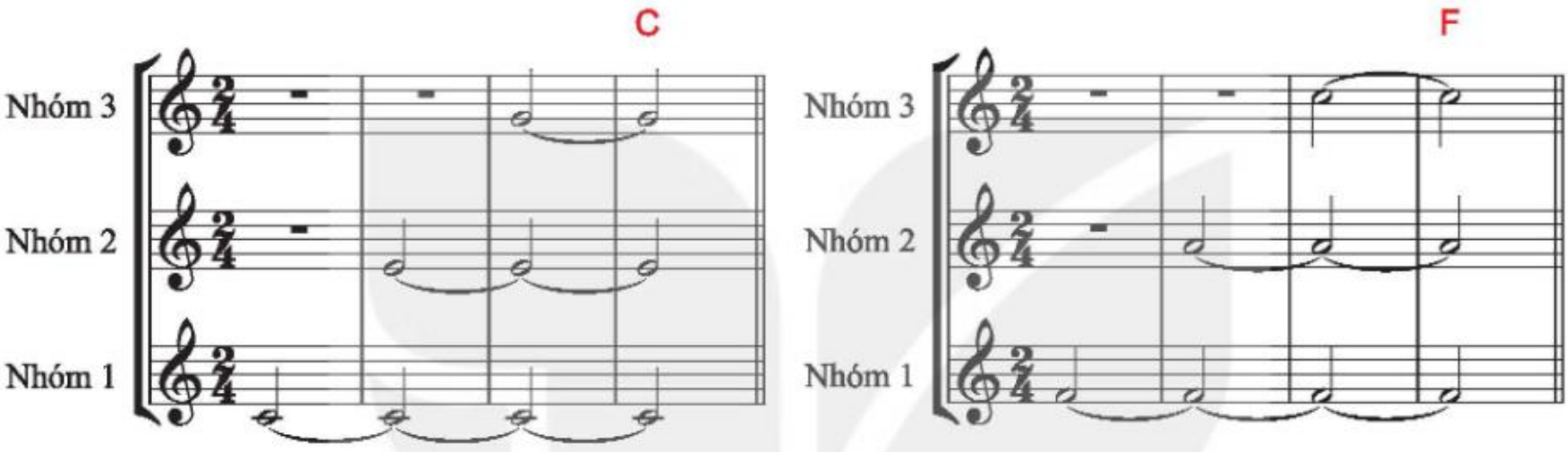
+ Hướng dẫn HS tập lần lượt.

+ Nhóm 1 đọc nốt Đô 1 ngân theo mẫu (dùng dấu nối độ dài).

+ Nhóm 2: Vào sau nhóm 1 (1 nhịp).

+ Nhóm 3: Vào sau nhóm 2 (1 nhịp).

– Yên cầu HS giữ đều hơi, lắng nghe nhau để điều chỉnh âm thanh trong nhóm và cảm nhận sự hoà quyện âm thanh khi lên đủ 3 bè – tạo thành hợp âm.



3. Trình bày *Bài đọc nhạc số 3* với các hình thức khác nhau

– GV tổ chức cho HS thực hiện *Bài đọc nhạc số 3* ở hình thức 2 bè (2 HS/2 nhóm HS), kết hợp nhóm gõ đệm theo nhịp/phách,…

– GV khích lệ HS mạnh dạn trình bày *Bài đọc nhạc số 3* theo sự sáng tạo của cá nhân/nhóm.

+ HS có thể đặt lời.

+ HS có thể chỉ huy.

*** Tổng kết tiết học**

– GV cùng HS tổng kết lại phần thực hiện 3 mạch nội trên của các cá nhân/nhóm, cho HS tự nhận xét, góp ý cho nhau,… GV tổng kết.

– HS nêu cảm nhận sau khi học xong Chủ đề 5 – *Trái Đất xanh.*

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS đọc và tìm hiểu các nội dung Chủ đề 6 – *Tiếng hát hoà bình*. Tìm hiểu trước bài hát *Nụ cười* và chuẩn bị các tài liệu phục vụ cho tiết học sau.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 6: TIẾNG HÁT HOÀ BÌNH

BÀI 11

TIẾT 23

- **Hát: Bài hát *Nụ cười***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát *Nụ cười*; biết biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau.

– Nhận biết được câu, đoạn trong lời bài hát. Nhớ được tên bài hát, tên tác giả và nội dung bài hát.

2. Năng lực

Thể hiện bài hát ở hình thức nối tiếp, hoà giọng kết hợp vận động phụ hoạ và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Nụ cười*.

3. Phẩm chất

Bài hát *Nụ cười* nói lên những mong ước của các em được sống trong thế giới giàu tình yêu, lòng nhân ái hướng đến cuộc sống tươi đẹp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh, hình ảnh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ, đọc sách tìm hiểu nội dung Chủ đề 6 và bài hát *Nụ cười*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Nghe nhạc và vận động theo nhịp điệu bài *Nụ cười*

HS nghe bài hát, cảm nhận tính chất âm nhạc và vận động theo nhịp.

Học bài hát *Nụ cười*: Học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo nhịp

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe bài hát *Nụ cười* qua tư liệu âm thanh.

– HS nghe và vỗ tay theo hướng dẫn của GV.

2. Giới thiệu tác giả và bài hát

GV có thể đặt câu hỏi: Trình bày nguồn gốc bài hát *Nụ cười*. Lời Việt của bài hát do ai đặt?

Tư liệu cung cấp cho GV: Bài hát *Nụ cười* nhạc của Vladimir Jakovlevich Shainsky, lời của Mikhail Spartakovich Pljatskovskij, được sử dụng trong bộ phim hoạt hình *Gấu mèo nhỏ*. Bài hát được nhạc sĩ Phạm Tuyên phỏng dịch lời Việt.

3. Tìm hiểu bài hát

– HS tìm hiểu bài hát: chia câu hát, chia đoạn và tính chất âm nhạc của từng đoạn.

– GV nhận xét và khái quát về tính chất, ý nghĩa nội dung bài hát:

+ Bài hát có 2 đoạn: Đoạn 1 được viết ở giọng Đô trưởng có tính chất tươi sáng, sôi nổi, linh hoạt. Đoạn 2 chuyển sang giọng Đô thứ, giai điệu mềm mại, tình cảm.

+ Nội dung lời ca nói lên ước mơ của các em được sống trong một thế giới đầm ấm, yên vui và đầy tình thân ái.

4. Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn và phù hợp với giai điệu của bài hát. (GV có thể cho HS thực hiện mẫu âm liền bậc).

5. Dạy hát

– GV hát mẫu và hướng dẫn HS tập hát từng câu kết hợp vỗ tay theo nhịp.

– GV hướng dẫn và bắt nhịp cho HS hát các từ có trường độ dài để ngân đủ phách (dấu miễn nhịp), lưu ý HS chỗ chuyển từ giọng Đô trưởng sang giọng Đô thứ (từ đoạn 1 sang đoạn 2).

– HS thực hiện hát từng câu, nối câu và hoàn thiện cả bài.

Hát theo hình thức nối tiếp và hoà giọng

– GV chia lớp thành 2 nhóm: nhóm nam và nhóm nữ.

– GV hướng dẫn HS hát nối tiếp, hoà giọng theo gợi ý (SGK, trang 45).

– GV có thể cho 2 nhóm thực hiện trước lớp.

Hát kết hợp vận động phụ hoạ và vận động cơ thể

– GV hướng dẫn HS vận động cơ thể theo hình minh hoạ (SGK, trang 45).

Thực hiện theo các bước sau:

+ Cho HS thảo luận theo nhóm để thống nhất vận động phụ hoạ và vận động cơ thể.

+ GV gợi ý cho HS chủ động sáng tạo các động tác dựa vào lời ca, tính chất âm nhạc,…

Đoạn 1 – Vận động phụ hoạ



Đoạn 2 – Vận động cơ thể



+ GV cho các nhóm lên trình bày.

+ HS hát kết hợp vận động phụ hoạ và vận động cơ thể.

+ GV có thể chọn nhóm tiêu biểu lên trình diễn.

Lưu ý: GV góp ý, động viên, khuyến khích HS.

Chia sẻ suy nghĩ của em về ý nghĩa của bài hát *Nụ cười*.

HS trả lời câu hỏi trong SGK sau khi học xong bài hát *Nụ cười*

TIẾT 24

- **Nghe nhạc: Bài hát *Chúng em cần hoà bình***
- **Ôn bài hát: *Nụ cười***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Cảm nhận được nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát *Chúng em cần hoà bình.*

2. Năng lực

– Biết thể hiện cảm xúc khi nghe bài hát *Chúng em cần hoà bình.*

– Biết gõ đệm hoặc vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu của bài hát *Chúng em cần hoà bình.*

3. Phẩm chất

Bài hát *Nụ cười* và *Chúng em cần hoà bình* nói lên những mong ước của các em được sống trong thế giới giàu tình yêu thương và lòng nhân ái, hướng đến cuộc sống tươi đẹp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh, hình ảnh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ; đọc sách tìm hiểu về nội dung Chủ đề 6; bài hát *Nụ cười* và *Chúng em cần hoà bình.*

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Nghe và cảm nhận bài hát *Chúng em cần hoà bình*

– GV cho HS nghe bài hát *Chúng em cần hoà bình*. GV gợi ý để HS cảm nhận tính chất âm nhạc và lời ca bằng câu hỏi:

+ Bài hát có giai điệu và tính chất âm nhạc như thế nào?

+ Nội dung bài hát nói lên điều gì?

– GV hướng dẫn HS nghe hát kết hợp gõ đệm theo nhịp, phách.

Gõ đệm hoặc vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Chúng em cần hoà bình*

GV cho HS thực hiện theo các bước sau:

– GV chia lớp thành 2 nhóm: nhóm 1 gõ đệm; nhóm 2 vận động cơ thể (HS thảo luận).

– GV gợi ý cho HS chủ động sáng tạo âm hình gõ đệm theo nhịp, tiết tấu,… hoặc các hoạt động vận động cơ thể dựa vào nhịp điệu, lời ca, tính chất âm nhạc,…

– GV cho các nhóm lên trình bày.

– HS nghe nhạc kết hợp gõ đệm hoặc vận động cơ thể.

– GV chia nhóm và cho nhóm tiêu biểu lên trình diễn.

Lưu ý: GV góp ý, động viên, khuyến khích HS.

– GV cùng HS chốt lại các nội dung cần ghi nhớ.

Ôn bài hát *Nụ cười* với các hình thức đã học

– GV đệm đàn hoặc mở file âm thanh cho HS hát theo.

– GV cho HS ôn lại các hình thức đã học: hát nối tiếp và hát hoà giọng; hát kết hợp vận động phụ hoạ và vận động cơ thể.

– GV chia nhóm cho HS thể hiện bài hát với các hình thức đã học và yêu cầu HS nhận xét.

– GV đánh giá, động viên, khen ngợi phần biểu diễn của HS.

*** Tổng kết tiết học**

GV cho HS nhắc lại các nội dung đã học và lưu ý những kiến thức cần ghi nhớ.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS chuẩn bị nội dung Nhạc cụ và Thường thức âm nhạc cho tiết học sau.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 12

TIẾT 25

- **Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím**
- **Thường thức âm nhạc: Đàn đá và đàn đáy**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Recorder: Thực hành thế bấm nốt Pha thăng và thực hiện được bài *Donna Donna* đúng cao độ, trường độ, kĩ thuật; duy trì được tốc độ ổn định.

– Kèn phím: Thực hành được thế bấm hợp âm Son trưởng và Rê trưởng. Thực hiện được bài *Deck the Halls* đúng cao độ, trường độ và kĩ thuật; duy trì được tốc độ ổn định.

– Nêu được một số đặc điểm của đàn đá và đàn đáy.

2. Năng lực

– Biết điều chỉnh thế bấm khi thực hành nhạc cụ recorder hoặc kèn phím.

– Biết kết hợp các loại nhạc cụ thể hiện tiết tấu đệm cho recorder hoặc kèn phím.

– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của đàn đá và đàn đáy, nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn.

3. Phẩm chất

– Rèn luyện tinh thần đoàn kết qua các hoạt động nhóm khi luyện tập các bài nhạc cụ, bài tập ứng dụng.

– Giáo dục cho HS giá trị của nhạc cụ dân tộc và có ý thức bảo tồn âm nhạc truyền thống của Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, máy đánh nhịp (hoặc đàn phím điện tử), file âm thanh (nhạc beat) đệm cho recorder hoặc kèn phím, file âm thanh về đàn đá và đàn đáy phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, tự ôn luyện những bài luyện tập ở chủ đề trước, tìm hiểu về đàn đá và đàn đáy.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Recorder

Thực hành thế bấm nốt Pha thăng

– GV mở file âm thanh bài *Donna Donna* và yêu cầu HS đọc nốt, gõ phách theo giai điệu bài luyện tập.

– GV đặt câu hỏi về thế bấm chưa học trên recorder: nốt Pha thăng.

– GV giới thiệu thế bấm trên recorder và thổi mẫu.

– Hướng dẫn HS cách bấm nốt Pha thăng:

+ Tay trái: bấm kín các lỗ bấm 0, 1, 2, 3.

+ Tay phải: ngón giữa bấm lỗ 5, ngón áp út bấm lỗ 6.

– GV yêu cầu HS thực hành bấm kín các lỗ bấm trên sáo, kiểm tra ngón bấm thật cẩn thận.

– GV lắng nghe âm thanh và điều chỉnh cho HS (nếu cần).

– GV bắt nhịp để HS thổi và ngắt âm Pha thăng cùng lúc.

– GV nhắc HS thả lỏng cơ thể và ngón tay.

Thực hành *Donna Donna*

– GV bắt nhịp cho HS đọc cao độ kết hợp vỗ tay theo phách.

– GV chia bài luyện tập thành những nét nhạc ngắn phù hợp với trình độ của HS.

– GV đọc nhạc kết hợp ngón bấm từng nét nhạc rồi bắt nhịp cho HS thực hiện lại.

– GV bắt nhịp cho HS thực hành thổi và ngắt cùng lúc trên recorder ở tốc độ chậm, sau đó nâng dần tốc độ theo bản nhạc.

– GV hướng dẫn HS chia nhóm luyện tập, kiểm tra chéo và sửa lỗi cho nhau.

– GV quan sát, nhắc nhở, động viên HS chăm chỉ thực hành và sửa lỗi cho HS (nếu cần).

– GV bắt nhịp cho HS thực hành cả bài với máy đánh nhịp.

– GV hướng dẫn và bắt nhịp cho HS ghép với nhạc beat hoặc file nhạc đệm.

Lưu ý: Với những HS chơi tốt, GV có thể khuyến khích các em thực hành diễn tấu một mình (độc tấu) hoặc kết hợp nhóm.

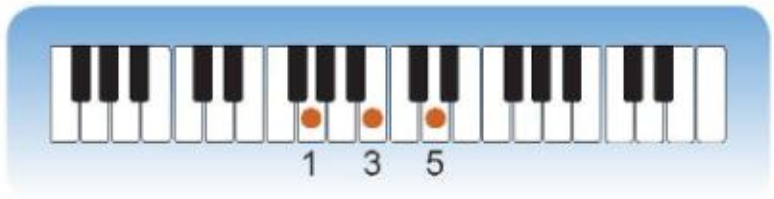
KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Kèn phím

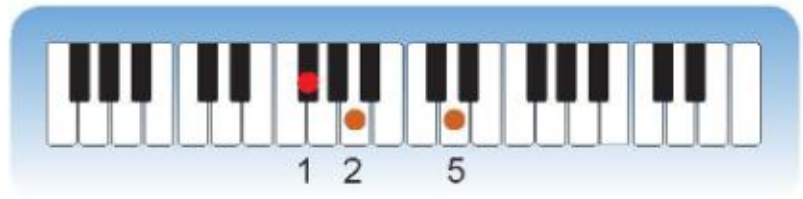
Thực hành thế bấm hợp âm

– GV giới thiệu các thế bấm trên khuông nhạc, số ngón bấm của mỗi nốt. Sau đó, GV minh hoạ thế bấm và thứ tự ngón bấm trên phím đàn.

– GV hướng dẫn HS thực hành từng thế bấm của hợp âm Son trưởng và hợp âm Rê trưởng.



Hợp âm Son trưởng



Hợp âm Rê trưởng

– GV sửa kĩ thuật cho HS.

– GV cho HS thực hiện thế bấm hợp âm cùng máy đánh nhịp.

Hoà tấu *Deck the Halls*

– GV thổi mẫu giai điệu bài *Deck the Halls*.

– GV cho HS đọc nốt nhạc và gõ theo phách để các em nhớ vị trí nốt nhạc và duy trì nhịp độ.

– GV hướng dẫn HS thổi từng nét nhạc ngắn (2 ô nhịp) rồi ghép cả câu, cả đoạn hoàn chỉnh.

– HS thực hiện lại thế bấm hợp âm Son trưởng và hợp âm Rê trưởng.

– Luyện tập hoà tấu trích đoạn bài *Deck the Halls*.

– GV khuyến khích một số HS thực hành trình diễn song tấu hoặc theo nhóm.

– HS sáng tạo các hình thức biểu diễn kèn phím và recorder theo ý thích.

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Nghe, cảm nhận âm sắc của đàn đá và đàn đáy

GV khai thác trên internet, cho HS nghe âm thanh của đàn đá và đàn đáy.

1. Tìm hiểu đàn đá

– GV có thể chia nhóm cho HS thảo luận một số vấn đề về đàn đá như đặc điểm cấu tạo, âm thanh, cách trình diễn,...

– Đại diện các nhóm trình bày hiểu biết về đàn đá.

– GV nhận xét phần trình bày của các nhóm và chốt lại kiến thức cơ bản về đàn đá.

Tư liệu cung cấp cho GV: Đàn đá của các dân tộc ở Tây Nguyên (nay thuộc vùng Nam Trung Bộ) gọi là goong lu (đọc là goòng lú), nghĩa là đá kêu như tiếng cồng. Người xưa sử dụng loại đá có sẵn ở vùng núi Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ để tạo ra nhạc cụ này. Theo quan niệm của đồng bào, tiếng đàn đá như để kết nối con người với thần linh, trời đất. Vì thế, đàn đá thường được trình diễn trong những ngày lễ hội như: lễ mừng lúa mới, mừng được mùa,... Đàn đá là một trong số các nhạc cụ thuộc Không gian văn hoá cồng chiêng Tây Nguyên.

2. Tìm hiểu đàn đáy

– GV gợi ý cho HS tìm hiểu về đàn đáy như: hình dáng, cấu tạo, âm thanh, cách trình diễn,...

– Đại diện các nhóm trình bày hiểu biết về đàn đáy.

– GV nhận xét phần trình bày của các nhóm và chốt lại kiến thức cơ bản về đàn đáy.

– GV có thể cho HS xem một số clip về đàn đáy trong đệm hát cho ca trù để HS cảm nhận được màu sắc âm thanh của đàn đáy.

Tư liệu cung cấp cho GV: Đàn đáy còn có tên gọi khác là vô đề cầm (nghĩa là đàn không có đáy), là nhạc cụ dây gảy truyền thống của người Việt, xuất hiện ở nước ta vào khoảng thế kỉ XV – XVIII. Đây là nhạc cụ độc đáo từ hình dáng đến âm thanh, là thành viên không thể thiếu trong nghệ thuật ca trù.

HS chia sẻ những hiểu biết về đàn đá, đàn đáy và các file âm thanh của 2 nhạc cụ này cho bạn bè, người thân.

*** Tổng kết tiết học**

GV cho HS nhắc lại các nội dung đã học và lưu ý những kiến thức cần ghi nhớ.

*** Chuẩn bị bài mới**

HS tìm hiểu trước nội dung Vận dụng – Sáng tạo (SGK, trang 50).

TIẾT 26 Vận dụng – Sáng tạo

1. Thực hiện đoạn 1 bài *Nụ cười* theo hình thức hát đuổi

– HS ôn lại bài hát 1 – 2 lần.

– GV chia lớp thành 2 nhóm và quy định: nhóm 1 hát bè 1, nhóm 2 hát bè 2.

– GV phân tích cách hát đuổi đoạn 1 bài hát *Nụ cười* (SGK, trang 50).

– GV bắt nhịp cho 2 nhóm: nhóm 1 hát trước, sau 2 phách đến nhóm 2 hát.

Lưu ý: Các nhóm hát với âm lượng vừa phải để tạo nên sự hài hoà về âm thanh.

– GV hướng dẫn HS hát cả bài theo hình thức:
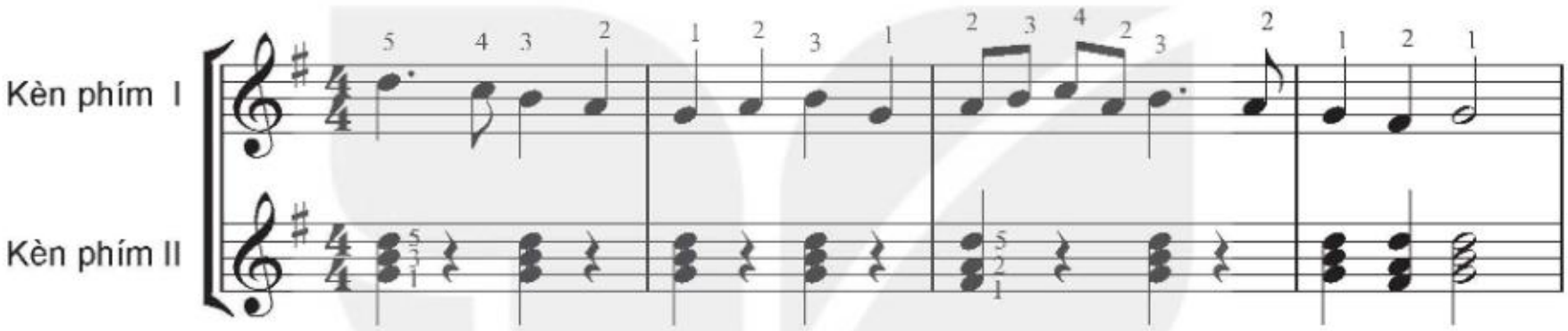
+ Lần 1: Đoạn 1 hát nối tiếp, đoạn 2 hát hoà giọng.

+ Lần 2: Đoạn 1 hát đuổi, đoạn 2 hát hoà giọng.

– GV cho đại diện 2 nhóm trình bày trước lớp.

2. Biểu diễn bài *Deck the Halls* trên kèn phím ở những quãng 8 khác nhau hoặc bài *Donna Donna* trên recorder

Kèn phím: Biểu diễn bài *Deck the Halls* trên kèn phím ở những quãng 8 khác nhau.



– GV chia 2 nhóm: nhóm 1 thực hiện kèn phím 1; nhóm 2 thực hiện kèn phím 2. Các nhóm có thể thực hiện như sau:

+ Lần 1: Thực hiện như bản nhạc.

+ Lần 2: Hạ xuống hoặc nâng lên 1 quãng 8 so với bản nhạc.

– GV bắt nhịp cho 2 nhóm hoà tấu và lưu ý thực hiện với âm lượng hài hoà, nhịp nhàng.

Recorder: Biểu diễn bài *Donna Donna* trên recorder.

– GV cho HS luyện tập lại bài *Donna Donna* trên recorder.

– GV có thể gợi ý HS biểu diễn bài *Donna Donna* theo hình thức: 1 HS thổi câu nhạc thứ nhất, nhóm thổi câu nhạc thứ hai,... hoặc 2 nhóm thổi nối tiếp các câu nhạc,…

*** Tổng kết chủ đề**

GV cùng HS hệ thống lại các nội dung kiến thức đã học trong chủ đề.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV định hướng HS chọn các nội dung, hoạt động của Chủ đề 5 và Chủ đề 6 phù hợp với năng lực để chuẩn bị cho bài ôn tập.

TIẾT 27

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

GV cùng HS hệ thống các nội dung đã học trong Chủ đề 5 và Chủ đề 6. Tổ chức ôn luyện một số kiến thức của các mạch nội dung: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc, Nhạc cụ theo các yêu cầu sau:

1. **Hát:** GV tổ chức cho HS ôn luyện và biểu diễn các bài hát *Ngôi nhà của chúng ta, Nụ cười* bằng các hình thức đã học hoặc nhóm tự sáng tạo.

– Hát theo hình thức lĩnh xướng, nối tiếp, hoà giọng.

– Hát kết hợp vận động cơ thể và vận động phụ hoạ theo nhịp điệu.

2. **Nghe nhạc:** Cho HS nghe lại tác phẩm *Mùa xuân*, bài hát *Chúng em cần hoà bình.* Yêu cầu HS nêu được ý nghĩa, nội dung và cảm nhận được tính chất âm nhạc của bài hát.

3. **Đọc nhạc:** GV tổ chức cho cá nhân/nhóm ôn luyện *Bài đọc nhạc số 3.*

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách/nhịp.

– Đọc nhạc 2 bè và đổi bè cho nhau.

4. **Lí thuyết âm nhạc:** GV tổ chức các nhóm trình bày hiểu biết một số kí hiệu, khái niệm về hợp âm và cách xây dựng hợp âm.

5. **Thường thức âm nhạc:** GV tổ chức các nhóm HS lên trình bày một số hiểu biết về đặc điểm cơ bản của đàn đá và đàn đáy; biết cảm nhận, phân biệt được âm sắc của hai nhạc cụ; nhận biết được hai nhạc cụ này khi xem biểu diễn.

6. **Nhạc cụ:** GV tổ chức cá nhân/nhóm HS biểu diễn bài *Donna Donna* trên recorder hoặc hoà tấu bài *Deck the Halls* bằng kèn phím.

Lưu ý: Tuỳ theo tình hình dạy học thực tế của trường, GV đưa ra các nội dung ôn tập phù hợp không quá thời lượng tiết học, để qua đó đánh giá kết quả học tập của HS.

Gợi ý phương pháp ôn tập:

– GV đưa ra các câu hỏi, yêu cầu để HS trả lời, sau đó nhận xét, kết luận.

– Tổ chức cho HS tham gia biểu diễn bài hát hoặc từng nhóm đọc bài đọc nhạc 2 bè.

– Động viên tất cả HS tích cực trả lời câu hỏi và tham gia các hoạt động cùng bạn.

CHỦ ĐỀ 7: ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

BÀI 13

TIẾT 28 **Hát: Bài hát *Donna Donna***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát *Donna Donna*; cảm nhận được sắc thái và tình cảm của bài hát; biết biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

– Nhận biết được câu, đoạn trong lời bài hát. Nhớ được tên bài hát, tên tác giả và nội dung bài hát.

2. Năng lực

Thể hiện được bài hát ở hình thức nối tiếp, hoà giọng, kết hợp vận động phụ hoạ và gõ đệm theo tiết tấu.

3. Phẩm chất

Giáo dục cho HS tình yêu quê hương, tình yêu gia đình – nơi nuôi dưỡng, chắp cánh cho những ước mơ bay cao, bay xa, hướng đến cuộc sống tươi đẹp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh, hình ảnh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ, đọc sách tìm hiểu nội dung Chủ đề 7 và bài hát *Donna Donna*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Nghe nhạc và vận động phụ hoạ theo nhịp điệu bài hát đã học

HS nghe bài hát 1 – 2 lần, cảm nhận tính chất âm nhạc và vận động theo nhịp.

Học hát bài *Donna Donna*: Hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe bài hát *Donna Donna* qua tư liệu âm thanh.

– HS nghe và vỗ tay theo hướng dẫn của GV.

2. Giới thiệu tác giả và bài hát

GV có thể đặt câu hỏi về nguồn gốc bài hát *Donna Donna*: Tác giả âm nhạc là ai? Tác giả là người nước nào? Tác giả có nhiều tác phẩm nổi tiếng khác không? Lời Việt của bài hát do ai đặt? Lời Việt có nội dung, ý nghĩa như thế nào?

Tư liệu cung cấp cho GV: Bài hát *Donna Donna* là ca khúc trữ tình đồng quê nổi tiếng, được viết bằng tiếng Yiddish cho vở nhạc kịch *Esterke* của nhạc sĩ Sholom Secunda, phổ thơ của Aaron Zeitlin. Có hai bản dịch lời Việt, bản dịch của nhạc sĩ Phạm Trọng Cầu có nội dung phù hợp với lứa tuổi học sinh THCS.

3. Tìm hiểu bài hát

– HS tìm hiểu bài hát: chia câu hát, chia đoạn và tính chất âm nhạc của từng đoạn.

– GV nhận xét và khái quát về tính chất, ý nghĩa nội dung bài hát:

+ Bài hát có 3 đoạn: Đoạn 1 được viết ở giọng Rê thứ, có tính chất trữ tình, hồi tưởng. Đoạn 2 có tính chất âm nhạc sáng lên, thể hiện những ước mơ, những khát khao vươn tới tầm cao của lớp trẻ. Đoạn 3 có tính hồi tưởng, nhớ lại tình yêu thương của mẹ trong những ngày thơ bé.

+ Lời ca nói lên những cảm xúc về thời thơ ấu không thể nào quên của mỗi con người.

4. Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn, phù hợp với giai điệu của bài hát (GV có thể cho HS thực hiện mẫu âm liền bậc, quãng 3, quãng 5).

5. Dạy hát

– GV hát mẫu và hướng dẫn HS tập hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách (chú ý các từ có tiết tấu đảo phách như: *xưa, thơ, ca*).

– HS thực hiện hát từng câu, nối câu và hoàn thiện cả bài.

Hát theo hình thức nối tiếp và hoà giọng

– GV chia lớp thành 2 nhóm và thực hiện hát nối tiếp, hoà giọng theo gợi ý (SGK, trang 53).

– GV có thể cho 2 nhóm thực hiện trước lớp.

Hát kết hợp vận động phụ hoạ và gõ đệm theo tiết tấu

– GV hướng dẫn HS vận động cơ thể theo hình minh hoạ (SGK, trang 53).

Thực hiện theo các bước sau:

+ Cho HS thảo luận theo nhóm, thống nhất các động tác vận động phụ hoạ.

+ GV gợi ý HS chủ động sáng tạo các động tác dựa vào lời ca, tính chất âm nhạc cho đoạn 1.

Đoạn 1 – Vận động phụ hoạ theo nhịp điệu



+ GV hướng dẫn HS luyện tập gõ đệm theo âm hình tiết tấu cho đoạn 2, đoạn 3.

Đoạn 2 – Gõ đệm theo tiết tấu



Đoạn 3 – Gõ đệm theo tiết tấu



+ GV cho các nhóm lên trình bày.

+ HS hát kết hợp vận động phụ hoạ và gõ đệm theo tiết tấu.

+ GV có thể chọn nhóm tiêu biểu trình diễn.

Lưu ý: GV góp ý, động viên, khuyến khích HS.

HS trả lời câu hỏi trong SGK sau khi học xong bài hát *Donna Donna*

– Nêu cảm nhận của em sau khi học xong bài hát *Donna Donna.*

– Kể tên các bài hát của chủ đề *Âm nhạc nước ngoài* đã được học ở lớp 6, 7, 8.

TIẾT 29

- **Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Franz Peter Schubert và khúc nhạc *Serenade***
- **Ôn bài hát: *Donna Donna***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Cảm nhận được tính chất âm nhạc của khúc nhạc *Serenade*.

2. Năng lực

– Biết thể hiện cảm xúc khi nghe khúc nhạc *Serenade*.

– Biết gõ đệm hoặc vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu của khúc nhạc *Serenade*.

3. Phẩm chất

Bài hát *Donna Donna* và khúc nhạc *Serenade* giáo dục tình yêu quê hương, tình cảm trong sáng của người với người và với gia đình, hướng đến cuộc sống tươi đẹp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh, hình ảnh.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ, đọc sách tìm hiểu nội dung Chủ đề 7, bài hát *Donna Donna* và khúc nhạc *Serenade*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

1. Tìm hiểu về nhạc sĩ Franz Peter Schubert (F. Schubert)

– Các nhóm HS cử đại diện trình bày hiểu biết về nhạc sĩ F. Schubert. HS nghe, góp ý, bổ sung ý kiến.

– GV khen ngợi, động viên, nhận xét phần trình bày của các nhóm, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

– GV cho HS xem, nghe một số tác phẩm tiêu biểu của F. Schubert như: liên ca khúc *Cô thợ xay xinh đẹp, Con đường mùa đông, Cá hồi (Die Forelle)* hoặc bản *Giao hưởng bỏ dở*,...

Tư liệu cung cấp cho GV: Nhạc sĩ người Áo F. Schubert (1797 – 1828) là đại diện đầu tiên của trường phái âm nhạc lãng mạn Tây Âu. Giai điệu âm nhạc trong những sáng tác của ông đều mang tính chất nhẹ nhàng, du dương. Số lượng tác phẩm của ông lên tới 600 ca khúc, 9 bản giao hưởng, rất nhiều các sáng tác ở thể loại nghi lễ, thính phòng và piano.

Ngày nay, F. Schubert được coi là một trong những nhà soạn nhạc vĩ đại của âm nhạc cuối thời kì Cổ điển và đầu thời kì Lãng mạn.

2. Khúc nhạc *Serenade*

– GV cho HS xem, nghe khúc nhạc *Serenade (Khúc nhạc chiều).*

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu về hoàn cảnh ra đời của khúc nhạc: *Serenade* là khúc nhạc thứ tư trong quyển 1 thuộc tập nhạc *Bài ca thiên nga* của F. Schubert. Ông viết tác phẩm này để tặng một thiếu nữ với cảm xúc trong sáng, thơ mộng và chân thành.

– HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc và giai điệu của khúc nhạc *Serenade*.

– GV phân tích cấu trúc, đặc điểm của bản nhạc: viết ở giọng thứ, gồm 2 đoạn. Cuối đoạn 2 giai điệu mang tính chất giọng trưởng diễn tả tình cảm trong sáng, thánh thiện.

– Nêu cảm nhận sau khi nghe tác phẩm *Serenade*.

Gợi ý: âm nhạc nhẹ nhàng, du dương, truyền tải những tình cảm thuần khiết, thánh thiện.

– Sưu tầm một vài tác phẩm của nhạc sĩ F. Schubert để chia sẻ ở phần Vận dụng – Sáng tạo.

Ôn bài hát *Donna Donna* với các hình thức đã học

– GV đệm đàn hoặc mở file âm thanh cho HS hát.

– GV cho HS ôn lại bài hát với các hình thức đã học: hát nối tiếp, hát hoà giọng, hát kết hợp vận động phụ hoạ và gõ đệm theo tiết tấu.

– GV chia nhóm cho HS thể hiện bài hát với các hình thức đã học và yêu cầu HS khác nhận xét.

– GV đánh giá, động viên khen ngợi phần biểu diễn của HS.

* Tổng kết tiết học

GV cho HS nhắc lại các nội dung đã học và tổng hợp những kiến thức cần ghi nhớ.

* Chuẩn bị bài mới

HS chuẩn bị nội dung Lí thuyết âm nhạc và Đọc nhạc cho tiết học sau.

BÀI 14

TIẾT 30

- **Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ**
- **Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 4***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nhận biết được một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ; biết vận dụng kiến thức đã học khi chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc.

– Đọc đúng cao độ gam La thứ; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện đúng tính chất *Bài đọc nhạc số 4*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm và đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

2. Năng lực

– Nhận diện được tên nốt trong các hợp âm ba và kí hiệu những hợp âm quan trọng của giọng Đô trưởng và La thứ trên bản nhạc.

– Biết đọc *Bài đọc nhạc số 4* kết hợp gõ đệm và đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

3. Phẩm chất

Rèn luyện tính chăm chỉ, kiên trì luyện tập cá nhân và phối hợp làm việc theo nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh, hình ảnh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, nhạc cụ gõ, tìm hiểu về nội dung Lí thuyết âm nhạc và *Bài đọc nhạc số 4* trong Chủ đề 7.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Nghe và cảm nhận màu sắc của hợp âm

– GV đàn cho HS nghe hợp âm (SGK, trang 56). GV có thể cho HS cảm nhận lần lượt 2 hợp âm.

– GV gợi ý cho HS cảm nhận về màu sắc, tính chất của hợp âm ba trưởng (màu sắc sáng, mạnh mẽ) và hợp âm ba thứ (màu sắc tối, mềm mại).

– GV có thể cho HS nghe và đọc cao độ các nốt trong hợp âm kết hợp với vỗ tay.

1. Một số hợp âm ba của giọng Đô trưởng

– GV trình bày hợp âm ba thành lập trên các bậc của giọng Đô trưởng trong SGK và phân tích cách sắp xếp 3 nốt trong hợp âm. GV có thể đặt câu hỏi cho HS tìm hiểu:

+ Giọng Đô trưởng có mấy bậc? (7 bậc).

+ Các nốt trong hợp âm cách nhau quãng mấy? (quãng 3).

+ Các bậc quan trọng trong giọng Đô trưởng là bậc nào? (bậc I, IV, V). Đọc các nốt trong các bậc đó.

– GV có thể nhắc lại các hợp âm quan trọng của giọng Đô trưởng để HS ghi nhớ.

2. Một số hợp âm ba của giọng La thứ

– GV trình bày hợp âm ba thành lập trên các bậc của giọng La thứ trong SGK và phân tích cách sắp xếp 3 nốt trong hợp âm.

– GV cho HS đọc tên các nốt và kí hiệu của hợp âm quan trọng trong giọng La thứ.

– GV có thể cho HS so sánh điểm giống nhau (bậc) và khác nhau (tên nốt, màu sắc hợp âm, kí hiệu,…) của hợp âm trong giọng Đô trưởng và hợp âm La thứ.

Luyện đọc các âm của hợp âm Đô trưởng và hợp âm La thứ

– GV chia lớp thành các nhóm (có thể 3 – 4 nhóm). Bước đầu, GV quy định cho từng nhóm đọc hợp âm Đô trưởng và hợp âm La thứ, sau đó chỉ định bất kì nhóm nào đọc theo yêu cầu của GV.

– GV có thể đánh đàn cho HS nghe để đọc các nốt có trong hợp âm Đô trưởng và hợp âm La thứ, cũng có thể đàn ở tốc độ chậm hoặc nhanh.

ĐỌC NHẠC

Nghe *Bài đọc nhạc số 4*, vận động theo nhịp điệu của bài.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 4* qua các câu hỏi:

+ Bài đọc nhạc viết ở giọng gì? Nhịp gì?

+ Bài đọc nhạc có mấy nét nhạc? Các nét nhạc giống nhau và khác nhau ở điểm gì? (giống về tiết tấu và khác về cao độ).
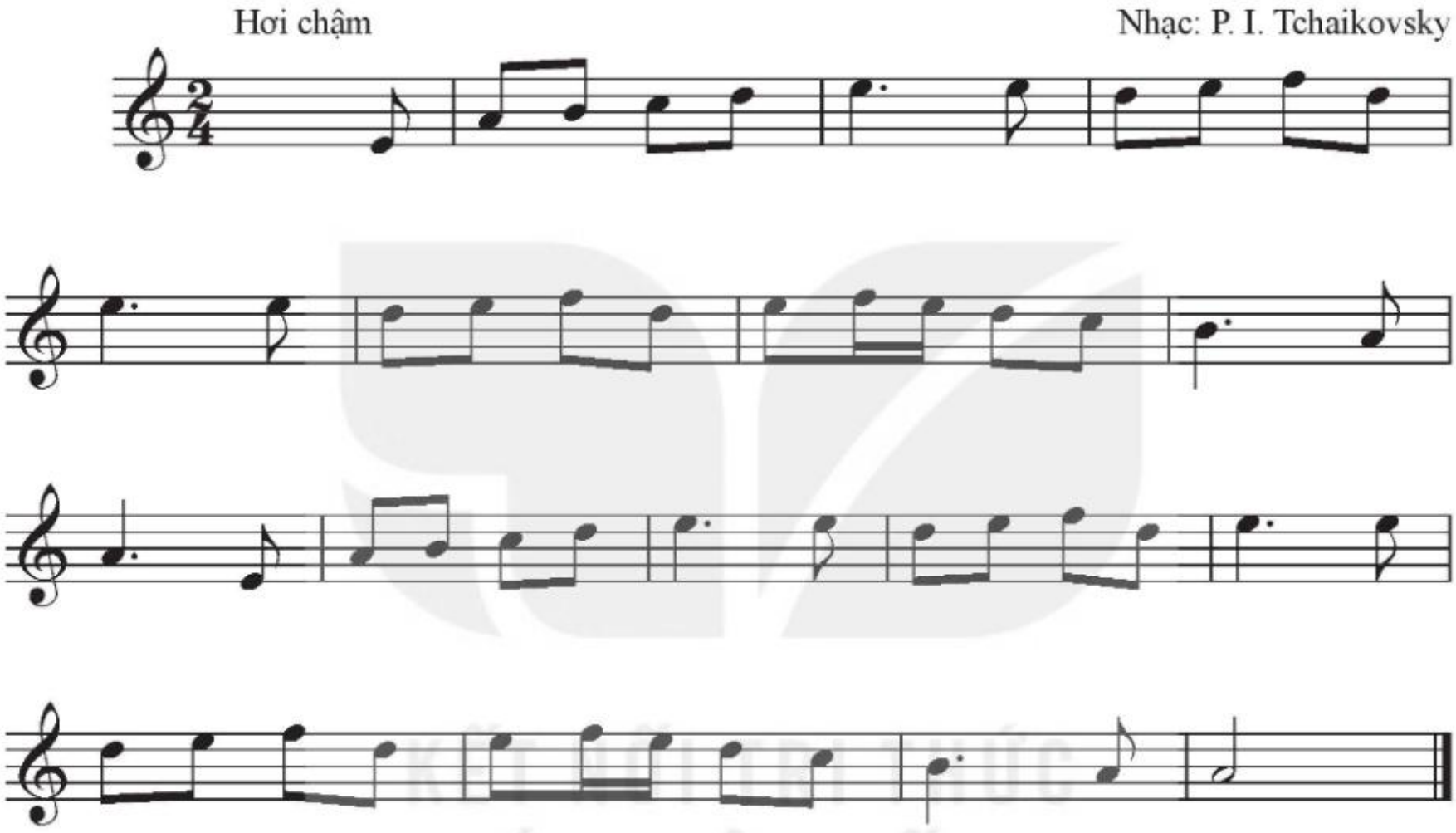
+ Đọc tên các nốt trong bài đọc nhạc.

– Cá nhân/nhóm HS tìm hiểu và trả lời. Các nhóm nhận xét cho nhau.

– GV nhận xét, bổ sung (nếu cần) và chốt lại kiến thức.

Bài đọc nhạc số 4

(Trích từ Bài hát cổ nước Pháp)



1. Đọc gam La thứ và trục của gam

– GV có thể chọn cách đọc 1 hoặc cách đọc 2 trong SGK để hướng dẫn HS. Đối với cách đọc 2 có bước nhảy quãng 8, GV có thể đàn cho HS đọc theo.

– GV cho HS đọc lại trục của gam La thứ.

2. Thực hiện tiết tấu

– GV hướng dẫn HS luyện tập gõ tiết tấu theo phách ở hình thức: đọc tiết tấu đếm số hoặc đọc tiết tấu theo trường độ kết hợp gõ phách.

– HS có thể thực hiện ở các hình thức tập thể, nhóm hoặc cá nhân.

– GV có thể cho HS nhận diện các hình tiết tấu có trong bài đọc nhạc, sau đó đọc tên nốt theo các hình tiết tấu đó.

3. Đọc *Bài đọc nhạc số 4*

– GV đọc mẫu bài đọc nhạc.

– GV hướng dẫn HS đọc lần lượt từng nét nhạc (4 nét nhạc) kết hợp vỗ tay theo phách.

– GV đệm đàn cho HS đọc cả bài.

Đọc nhạc kết hợp với các hoạt động

1. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách

– GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách. GV lưu ý cho HS nhấn ở phách 1 và gõ đệm ở tốc độ vừa phải.

– GV có thể cho HS đọc ở các hình thức: tập thể, cá nhân hoặc đọc nối tiếp theo nhóm.

– GV nhận xét, sửa sai (nếu có).

2. Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$

– GV cho HS ôn lại cách đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp với đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại những kiến thức cần nhớ trong tiết học.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV hướng dẫn HS các hoạt động chuẩn bị cho nội dung Vận dụng – Sáng tạo (SGK, trang 58).

Lưu ý: Bài đọc nhạc số 4 viết ở giọng La thứ, các nốt nhạc ở âm khu cao. Vì vậy, để phù hợp với tầm cữ giọng của HS, GV cần dịch giọng xuống thấp khi đàn cho HS đọc nhạc.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 31 Vận dụng – Sáng tạo

1. Biểu diễn bài hát *Donna Donna* bằng hình thức tự chọn

– GV cho HS ôn lại bài hát *Donna Donna* ở các hình thức:

+ Hát nối tiếp, hoà giọng theo nhóm.

+ Hát kết hợp vận động và gõ đệm theo hình tiết tấu.

– GV có thể gợi ý các hình thức biểu diễn cho HS:

+ Hát song ca kết hợp vận động và gõ đệm theo tiết tấu.

+ Hát tốp ca với hình thức hát lĩnh xướng và hoà giọng.

+ HS có thể chọn các hình thức đã học để biểu diễn.

2. Trò chơi âm nhạc

– GV chia lớp thành 2 nhóm và quy định: nhóm 1 đọc các hợp âm ba trên bậc I, IV, V trong giọng Đô trưởng; nhóm 2 đọc các hợp âm ba trên bậc I, IV, V trong giọng La thứ.

– GV hướng dẫn các nhóm chuẩn bị như sau:

+ Các thành viên trong nhóm xác định tên nốt của hợp âm ba trên bậc I, IV, V.

+ Trong nhóm, HS sẽ quy định người đọc nốt thứ 1, nốt thứ 2 và nốt thứ 3 của hợp âm.

* GV có thể lựa chọn 1 trong 2 cách chơi sau:

Cách 1:

– GV đàn hợp âm (3 nốt vang lên nối tiếp) trên bậc I, cả 2 nhóm nghe và xác định hợp âm ba đó thuộc bậc nào của giọng Đô trưởng hay La thứ, sau đó đọc lần lượt 3 nốt (mỗi HS đọc 1 nốt).

– GV đàn hợp âm trên bậc I – V, 2 nhóm cùng nghe và tiếp tục đọc lần lượt các nốt trong hợp âm đó.

Cách 2:

– GV đàn hợp âm (3 nốt vang cùng một lúc) trên bậc I, cả 2 nhóm nghe và xác định hợp âm ba đó thuộc bậc nào của giọng Đô trưởng hay La thứ. Sau đó, HS đã được quy định đọc nốt thứ 1, nốt thứ 2 và nốt thứ 3 của hợp âm sẽ cùng đọc một lúc.

– GV đàn hợp âm trên bậc I – V, 2 nhóm cùng nghe và tiếp tục đọc cùng một lúc các nốt trong hợp âm đó.

Lưu ý: GV đàn hợp âm thay đổi giọng Đô trưởng và giọng La thứ để HS phân biệt màu sắc hợp âm, cao độ các nốt trong hợp âm. GV có thể cho HS nghe theo mức độ tăng dần: 1 hợp âm (bậc I), 2 hợp âm (bậc I – V) và 3 hợp âm (I – IV – V),...

3. Chia sẻ với bạn một số tác phẩm của nhạc sĩ F. Schubert mà em sưu tầm được

– HS trình bày và chia sẻ với bạn về một số tác phẩm của nhạc sĩ F. Schubert.

– HS chia sẻ về tốc độ, tính chất, nội dung,... của tác phẩm.

– HS có thể nghe kết hợp gõ đệm theo nhịp, phách hoặc tiết tấu.

*** Tổng kết chủ đề**

– GV cùng HS chốt lại các nội dung kiến thức đã học trong chủ đề.

– HS nêu cảm nhận sau khi học xong Chủ đề 7.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS chuẩn bị các nội dung, hoạt động của Chủ đề 8 – *Một thời để nhớ*.

CHỦ ĐỀ 8: MỘT THỜI ĐỂ NHỚ

BÀI 15

TIẾT 32

- **Hát: Bài hát *Một thời để nhớ***
- **Nghe nhạc: Bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát *Một thời để nhớ*.

– Nhận biết được câu, đoạn trong lời bài hát.

– Nhớ được tên bài hát, tên tác giả và nội dung bài hát.

2. Năng lực

– Biết thể hiện sắc thái bài hát bằng các hình thức hát nối tiếp, hoà giọng, hát kết hợp vỗ tay theo phách hoặc vận động cơ thể theo nhịp điệu bài hát *Một thời để nhớ*.

– Cảm nhận được giai điệu trẻ trung, trong sáng và tha thiết về mái trường trong bài hát *Một thời để nhớ*.

3. Phẩm chất

Qua giai điệu, lời ca của bài hát *Một thời để nhớ* và *Khi tóc thầy bạc trắng*, HS cảm nhận được những hình ảnh đẹp, những tình cảm trong sáng, sâu nặng về thầy, cô giáo, bạn bè và mái trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK *Âm nhạc 9*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/file âm thanh phục vụ tiết dạy.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*. Tìm hiểu trước thông tin phục vụ cho bài học qua SGK và internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



Nghe, vận động theo nhịp điệu 1 bài hát về đề tài thầy cô và mái trường

– Phương án 1: HS nghe bài hát, cảm nhận tính chất âm nhạc và vận động theo nhịp điệu.

– Phương án 2: GV tổ chức cho cả lớp hát kết hợp vận động theo một bài hát đã học (gợi ý: *Tháng năm học trò*,...).

Học hát bài *Một thời để nhớ*: Học hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

1. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe bài hát *Một thời để nhớ* qua tư liệu âm thanh.

– HS nghe và vỗ tay theo hướng dẫn của GV.

2. Giới thiệu tác giả

GV có thể đặt câu hỏi: Trình bày hiểu biết của em về nguồn gốc bài hát *Một thời để nhớ*.

Tư liệu cung cấp cho GV: Nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên sinh năm 1953, quê ở Bình Định (nay thuộc tỉnh Gia Lai). Ông từng tốt nghiệp ngành Sáng tác tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh và là hội viên Hội Nhạc sĩ Việt Nam. Nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên thường sáng tác các bài hát theo phong cách nhạc trẻ, trong đó có nhiều bài viết cho lứa tuổi sinh viên và HS như: *Một thời để nhớ, Hỏng dám đâu, Con đường học trò, Lưu bút thời áo trắng,...*

3. Tìm hiểu bài hát

– HS tìm hiểu bài hát: Chia câu, chia đoạn và tính chất âm nhạc của từng đoạn.

– GV nhận xét và khái quát về tính chất, ý nghĩa nội dung bài hát:

+ Bài hát mang dáng dấp hình thức 3 đoạn: Đoạn 1 có tính chất hoạt bát, tinh nghịch nhờ những nét nhạc đảo phách. Đoạn 2 sôi nổi, dạt dào tình cảm nhờ có thêm những nốt nhạc có trường độ ngân dài. Đoạn 3 trở lại tính chất hoạt bát, tinh nghịch như đoạn 1.

+ Nội dung bài hát là những tâm sự nhớ trường, lớp; nhớ thầy cô, bạn bè.

4. Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn và phù hợp với giai điệu của bài hát.

5. Dạy hát

– GV hát mẫu và hướng dẫn HS tập hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách.

– HS thực hiện hát từng câu, nối câu, ghép đoạn và hoàn thiện cả bài.

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp vỗ tay theo phách hoặc theo nhịp.

Lưu ý:

– Hát nhấn chính xác các chữ có đảo phách trước dấu lặng đơn: *lưng trời, xa vời, chân trời/ sân trường, ai chờ, bây giờ.*

– Hát nhấn chính xác các chữ có đảo phách và ngân nối với trường độ nốt tròn phía sau: *bây giờ, không ngờ, tuổi hồng/mong chờ, bao giờ!, tuổi hồng.*

– Hát chính xác chữ có dấu luyến ở chùm ba đơn và ngân với trường độ nốt tròn phía sau: *năm nào.*

Hát theo hình thức nối tiếp, hoà giọng

– GV chia lớp thành 2 nhóm (có thể nhóm nam và nữ riêng hoặc các nhóm đều có cả nam và nữ).

– GV hướng dẫn HS hát nối tiếp, hoà giọng (SGK, trang 61).

– GV cho 2 nhóm thực hiện trước lớp.

– GV có thể mời một vài HS đại diện thể hiện trước lớp.

Hát kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm

1. Hát kết hợp vận động cơ thể

– GV cho HS thảo luận theo nhóm thống nhất động tác vận động cơ thể.

– HS các nhóm luyện tập.

– GV cho các nhóm lên trình bày.

– GV góp ý, động viên, khuyến khích HS.

Lưu ý: GV gợi ý cho HS tự chủ động sáng tạo các động tác vận động dựa vào lời ca, tính chất âm nhạc,...

2. Hát kết hợp gõ đệm

– GV làm mẫu hoặc cho HS xem video hiệu ứng, hình ảnh các nhạc cụ gõ đệm theo tiết tấu 1 và 2 (SGK, trang 61).

– GV hướng dẫn HS quan sát, thực hành gõ đệm theo.

– GV mời từng nhóm lên trình bày vừa hát vừa gõ đệm trước lớp (hoặc một nhóm hát, nhóm còn lại gõ đệm).

Lưu ý: HS có thể chọn nhạc cụ gõ đệm theo ý thích.

HS trả lời câu hỏi trong SGK sau khi học xong bài hát *Một thời để nhớ*

Bài hát *Một thời để nhớ* gợi cho em suy nghĩ gì về những năm tháng học tập dưới mái trường?

GV có thể đưa ra 2 gợi ý một số ca từ trong bài hát gợi lên những kỉ niệm dưới mái trường để HS lựa chọn và trả lời:

– *Cánh chim bay lưng trời, áng mây trôi xa vời, lang thang chân trời.*

– *Bóng cây xanh, sân trường, ghế đá, bóng nắng, cơn mưa năm nào,...*

NGHE NHẠC

– Phương án 1: GV cho HS xem một vài hình ảnh/video về thầy giáo (phù hợp với nội dung bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng*) để dẫn dắt vào bài.

– Phương án 2: GV đặt câu hỏi gợi mở cho HS như: Theo em, khi nói về thầy, cô giáo, chúng ta thường liên tưởng tới điều gì? Qua các câu trả lời của HS, GV dẫn dắt vào bài.

Nghe bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng*

GV giới thiệu bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng*, tên tác giả cho HS nghe.

Tư liệu cung cấp cho GV: Nhạc sĩ, NSƯT Trần Đức (1937 – 2014) quê ở Vị Xuyên, Mỹ Lộc, Nam Định (nay thuộc tỉnh Ninh Bình). Ông từng tốt nghiệp ngành Đạo diễn truyền hình tại Cuba, từng công tác tại Đài Truyền hình Việt Nam và là hội viên Hội Nhạc sĩ Việt Nam. Ông sáng tác nhiều bài hát cho lứa tuổi HS như: *Khi tóc thầy bạc trắng, Mùa xuân tình bạn, Mảnh vườn xinh, Mèo hoang nghỉ học,...* Bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng* được nhạc sĩ Trần Đức viết hưởng ứng cuộc vận động sáng tác về ngành Giáo dục năm 1994, cũng như để tri ân một người thầy giáo cũ. Năm 1999, bài hát đã được bình chọn là một trong 50 bài hát hay nhất thế kỉ XX dành cho các em thiếu niên, nhi đồng.

Nghe, cảm nhận và đánh nhịp $\frac{4}{4}$ theo bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng*

– GV hướng dẫn HS nghe bài hát với tinh thần thoải mái, thư giãn, thả lỏng cơ thể.

– GV đặt câu hỏi và gợi ý cho HS chia sẻ cảm nhận, cảm xúc, trí tưởng tượng của các em về tính chất âm nhạc, ý nghĩa trong nội dung lời ca của bài hát.

– GV hướng dẫn HS nghe nhạc kết hợp với đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

– GV khích lệ, nhắn nhủ HS biết nâng niu, trân trọng những hình ảnh cũng như tình cảm tốt đẹp về thầy, cô giáo.

– Nêu cảm nhận của em về tính chất giai điệu, ý nghĩa nội dung trong lời ca của bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng.*

– Chia sẻ những kỉ niệm đẹp về thầy, cô giáo đã để lại ấn tượng cho em.

*** Tổng kết tiết học**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung kiến thức đã học.

– HS tiếp tục luyện tập bài hát *Một thời để nhớ* bằng các hình thức đã học. Khuyến khích cá nhân/nhóm HS có ý tưởng sáng tạo phong phú, đa dạng để thể hiện bài hát thành một tiết mục biểu diễn độc lập.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS tìm hiểu về các mẫu âm; cao độ, trường độ và kí hiệu đặc biệt trong tiết học nhạc cụ sau.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 16

TIẾT 33 **Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Recoder: Thực hiện thổi được các nốt Pha thăng và Si giáng. Thực hiện thổi được trích đoạn bài *Tháng năm học trò* (SGK, trang 63).

– Kèn phím: Thực hiện được mẫu âm ứng với âm hình tiết tấu có trong bài *Tháng năm học trò*. Thể hiện được hoà tấu trích đoạn của bài (SGK, trang 64).

2. Năng lực

– Biết điều chỉnh thế bấm khi thực hành nhạc cụ recorder hoặc kèn phím.

– Biết thể hiện sắc thái khi thực hành nhạc cụ recorder.

– Biết thể hiện sắc thái và kết hợp các nhạc cụ khi thực hành hoà tấu kèn phím.

3. Phẩm chất

Thể hiện được tinh thần đoàn kết qua hoạt động nhóm khi luyện tập nhạc cụ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGV *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, máy đánh nhịp hoặc đàn phím điện tử, file âm thanh (nhạc beat) đệm cho recorder hoặc kèn phím.

– HS: SGK *Âm nhạc 9*, recorder hoặc kèn phím, tự ôn luyện những bài luyện tập ở chủ đề trước.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



NHẠC CỤ

Recorder

Thực hiện thổi nốt Pha thăng và Si giáng

– GV mở file âm thanh trích đoạn bài *Tháng năm học trò* để giới thiệu bài học (SGK, trang 63).

– GV đặt câu hỏi về các nốt trong giai điệu của bài nhưng chưa được học trên recorder (Pha thăng và Si giáng).

– GV giới thiệu thế bấm từng nốt đó trên recorder và thổi mẫu.

– GV hướng dẫn HS thế bấm nốt Pha thăng:

+ Tay trái: bấm kín các lỗ bấm 0, 1, 2, 3; tay phải: ngón giữa bấm lỗ 5, ngón áp út bấm lỗ 6.

+ GV cho HS thực hành bấm kín các lỗ bấm trên sáo, kiểm tra ngón bấm cẩn thận.

+ GV lắng nghe âm thanh và điều chỉnh cho HS (nếu cần).

– GV hướng dẫn HS thế bấm nốt Si giáng:

+ Tay trái: bấm kín các lỗ bấm 0, 1, 3; tay phải: ngón trỏ bấm lỗ 4.

+ GV cho HS thực hành bấm kín các lỗ bấm trên sáo, kiểm tra ngón bấm cẩn thận.

+ GV lắng nghe âm thanh và điều chỉnh cho HS (nếu cần).

Lưu ý: GV nhắc HS thả lỏng cơ thể và ngón tay.

1. Thực hiện mẫu âm

– GV mở lại file âm thanh trích đoạn bài *Tháng năm học trò*, lưu ý một số mẫu âm khó có trong giai điệu của bài (SGK, trang 63).

– GV lần lượt thổi mẫu, rồi hướng dẫn HS lần lượt thổi từng mẫu âm.

– GV lắng nghe âm thanh và điều chỉnh cho HS (nếu cần).

Lưu ý: GV nhắc HS thả lỏng cơ thể và ngón tay.

2. Thực hành trích đoạn bài *Tháng năm học trò*

– GV bắt nhịp cho HS đọc giai điệu của bài kết hợp vỗ tay theo phách.

– GV chia bài luyện tập thành những nét nhạc ngắn để thực hành cho phù hợp với mức độ tiếp thu của HS.

– GV đọc từng nét nhạc kết hợp ngón bấm, rồi bắt nhịp cho HS thực hiện lại, lần lượt cho đến khi thực hành hoàn chỉnh trích đoạn của bài.

Lưu ý: GV có thể cho HS thực hành ở nhịp độ chậm, sau đó nâng nhịp độ nhanh dần.

Luyện tập trích đoạn bài *Tháng năm học trò* theo nhóm

– GV hướng dẫn HS chia nhóm luyện tập, kiểm tra chéo và sửa lỗi cho nhau.

– GV quan sát, nhắc nhở, động viên HS chăm chỉ thực hành và sửa lỗi cho các em (nếu cần).

– GV bắt nhịp cho HS thực hành cả trích đoạn bài với máy đánh nhịp.

– GV hướng dẫn và bắt nhịp cho HS ghép với nhạc beat hoặc file nhạc đệm.

Kèn phím

Luyện thổi các âm a, ô, u

– GV dẫn dắt vài nét về vai trò của luyện tập hơi thổi trước khi thực hành luyện tập kèn phím.

– GV hướng dẫn và bắt nhịp cho HS luyện tập hơi thổi theo các âm a, ô, u (SGK, trang 64).

Lưu ý: Hơi thổi cần được hít sâu, thổi dài, đều và êm.

1. Thực hiện tiết tấu

– GV mở file âm thanh trích đoạn bài *Tháng năm học trò*, hướng dẫn cho HS đọc nốt và gõ phách theo giai điệu của bài.

– GV lưu ý về 2 mẫu âm hình tiết tấu thường xuất hiện trong trích đoạn của bài (SGK, trang 64).

– GV hướng dẫn HS lần lượt gõ 2 âm hình tiết tấu (gõ theo tiết tấu).

2. Thực hiện mẫu âm

– GV lưu ý về 2 mẫu âm có trong trích đoạn của bài (tương ứng với 2 mẫu âm hình tiết tấu vừa thực hành gõ).

– GV giới thiệu lần lượt từng mẫu âm với số ngón bấm của mỗi âm trên khuông nhạc. Sau đó, GV minh hoạ từng mẫu âm theo thế bấm và thứ tự ngón bấm trên phím đàn.

– GV hướng dẫn HS thực hành từng mẫu âm theo thế bấm của kèn phím (SGK, trang 64).

– GV sửa kĩ thuật cho HS (nếu cần).

– GV cho HS thực hiện cùng máy đếm nhịp.

3. Thực hành trích đoạn bài *Tháng năm học trò*

* Hướng dẫn thổi bè giai điệu:

– GV thực hiện thổi mẫu bè giai điệu của trích đoạn bài *Tháng năm học trò*.

– GV cho HS đọc nốt nhạc, gõ theo phách để HS nhớ vị trí các nốt nhạc và đọc cho đều nhịp.

– GV hướng dẫn HS thổi từng nét nhạc ngắn và các vị trí đổi số ngón tay.

* Hướng dẫn thổi bè đệm:

– GV thực hiện thổi mẫu bè đệm của trích đoạn bài *Tháng năm học trò*.

– GV cho HS đọc nốt nhạc bè đệm, gõ theo phách để HS nhớ vị trí các nốt nhạc và đọc cho đều nhịp.

– GV hướng dẫn HS thổi nối tiếp các nốt tròn hoà âm tương ứng với các vị trí đổi số ngón tay (gợi ý: sau mỗi 2 nốt tròn có thể lấy hơi ngắn rồi lại thổi tiếp 2 nốt tròn sau,...).

* Hướng dẫn ghép 2 bè:

– GV chia HS thành 2 nhóm để tập theo bè: nhóm 1 thực hiện bè giai điệu (kèn phím 1); nhóm 2 thực hiện bè đệm (kèn phím 2).

– GV bắt nhịp để ghép 2 bè với tốc độ chậm và sửa sai cho HS (nếu cần).

– GV bắt nhịp để ghép 2 bè với tốc độ vừa phải hoặc ghép với nhạc nền (GV có thể chuẩn bị nhạc beat, máy đếm nhịp hoặc gõ đệm cùng HS).

Lưu ý:

– Các nhóm có thể đổi vị trí bè để cùng được trải nghiệm bài hoà tấu.

– GV có thể khuyến khích một số HS đại diện thực hiện hoà tấu trước lớp với sự sáng tạo theo ý muốn.

*** Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống lại nội dung kiến thức đã học.

*** Chuẩn bị bài mới**

GV dặn dò HS chuẩn bị trước các hoạt động trong tiết Vận dụng – Sáng tạo.

TIẾT 34 Vận dụng – Sáng tạo

1. Hát bài *Một thời để nhớ* theo hình thức hát bè

– GV hướng dẫn HS ôn lại bài hát 1 – 2 lần (SGK, trang 66).

– GV phân tích để HS cảm nhận đoạn 2 của bài cần hát bè để tạo nên sự đầy đặn về hoà âm cho giai điệu bài hát.

– GV dạy bè phụ cho cả lớp (bè phụ là bè cao).

– GV chia lớp thành 2 nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm: một nhóm hát giai điệu chính của bài hát, nhóm còn lại hát bè phụ.

– GV bắt nhịp cho cả 2 nhóm để ghép bè chính với bè phụ (lần lượt ghép theo từng câu nối tiếp).

– Khi đã ghép xong bè phụ với bè chính, GV có thể cho các nhóm đổi nhiệm vụ cho nhau để nhóm nào cũng được trải nghiệm hát bè chính và bè phụ.

Lưu ý:

+ GV cần chú ý lắng nghe, phát hiện những giọng hát còn chênh, phô (nếu có) để kịp thời chỉnh sửa.

+ GV lưu ý HS vừa hát hoà bè, vừa lắng nghe nhau để hai bè được hoà quyện.

– GV bắt nhịp cho HS hát lại cả bài, có hát bè ở đoạn 2 (*Những tháng năm... bao ước mơ*).

– GV khuyến khích một số HS đại diện trình diễn trước lớp.

2. Trình diễn bài hát *Một thời để nhớ* với các hình thức khác nhau để tham gia vào chương trình văn nghệ với chủ đề *Chia tay mái trường*

Tuỳ vào điều kiện thực tế, GV có thể gợi ý HS thực hành tập luyện các hình thức hát trong bài như sau:

– Đoạn 1 hát theo hình thức nối tiếp (SGK, trang 61) hoặc hát nối tiếp đan xen với hoà giọng theo gợi ý sau:

+ Nam: *Hỡi cánh chim bay lưng trời!*

+ Nữ: *Hỡi áng mây trôi xa vời!*

+ Nam: *Những lúc lang thang chân trời.*

+ Nam và nữ: *Ai có nhớ?*

+ Nam: *Những bóng cây xanh sân trường,*

+ Nữ: *ghế đá vấn vương ai chờ.*

+ Nam: *Bóng nắng ngẩn ngơ bây giờ,*

+ Nam và nữ: *ai nhớ ai!*

– Câu đầu của đoạn 2 hát theo hình thức hoà giọng (đồng âm): *Về thăm trường xưa ... nhớ lúc bên nhau.*

– 2 câu sau của đoạn 2 hát theo hình thức hát hoà bè: *Những tháng năm bây giờ, ... bao ước mơ* (SGK, trang 66).

– Đoạn 3 hát theo hình thức hoà giọng (đồng âm): *Hỡi cánh chim bay lưng trời ... ai nhớ ai!*

Lưu ý:

– Khi dựng bài biểu diễn nên lựa chọn một nhóm HS (khoảng 1/4 – 1/3 lớp) có khả năng nghe và hát bè phụ chắc chắn để luyện tập (bè chính cần rõ ràng, mạch lạc; trong khi bè phụ góp phần tạo màu sắc hoà âm).

– GV có thể khuyến khích HS sáng tạo thêm các hình thức hát và biểu diễn mới cho tiết mục thêm phong phú.

*** Tổng kết chủ đề**

– GV cùng HS chốt lại các nội dung kiến thức đã học.

– HS nêu cảm nhận sau khi học xong Chủ đề 8 – *Một thời để nhớ.*



ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

I. HỆ THỐNG CÁC KIẾN THỨC KĨ NĂNG VÀ HOẠT ĐỘNG TRONG HỌC KÌ II

Kiến thức và hoạt động của Chủ đề 5, 6, 7 và 8 gồm:

1. **Hát:** Biết trình diễn bài hát *Ngôi nhà của chúng ta, Nụ cười, Donna Donna, Một thời để nhớ* bằng các hình thức:

– Hát theo hình thức lĩnh xướng, nối tiếp, hoà giọng.

– Hát kết hợp vận động cơ thể và vận động phụ hoạ theo nhịp điệu.

– Hát kết hợp gõ đệm theo tiết tấu.

2. **Nghe nhạc:** Nhận biết, hiểu nội dung và cảm nhận được tính chất của các bài đã nghe.

3. Đọc nhạc:

– Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 3, 4.*

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách/nhịp.

– Đọc nhạc 2 bè và đổi bè cho nhau.

– Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

4. Lí thuyết âm nhạc:

– Nêu được một số kí hiệu, khái niệm về hợp âm và cách xây dựng hợp âm.

– Nêu được một số hợp âm của giọng Đô trưởng và La thứ; biết vận dụng kiến thức đã học khi chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc.

5. Thường thức âm nhạc:

– Nêu được đặc điểm cơ bản của đàn đá và đàn đáy; biết cảm nhận, phân biệt được âm sắc của hai nhạc cụ; nhận biết được hai nhạc cụ này khi xem biểu diễn.

– Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Franz Peter Schubert, cảm nhận được tính chất âm nhạc của khúc nhạc *Serenade.*

6. Nhạc cụ:

– Recorder: Thể hiện được bài *Donna Donna, Tháng năm học trò.*

– Kèn phím: Thể hiện được bài hoà tấu *Deck the Halls, Tháng năm học trò.*

II. TỔ CHỨC ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA

1. Ôn lại một số bài hát và bài đọc nhạc, sau đó kiểm tra thực hành theo nhóm.

2. Trắc nghiệm:

Các mạch nội dung như Nghe nhạc, Thường thức âm nhạc, Lí thuyết âm nhạc có thể dùng hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận.

Ví dụ câu hỏi trắc nghiệm: Các hợp âm sau đây, hợp âm nào là hợp âm trưởng?

A. Rê – Pha – La　　B. Pha – La – Đô

C. Mi – Son – Si　　D. La – Đô – Mi

Kẻ khuông nhạc ghi 4 hợp âm A, B, C, D. Trong đó có 3 hợp âm thứ, chỉ có một hợp âm trưởng (Pha trưởng).

Ví dụ câu hỏi tự luận: Thế nào là hợp âm? Giọng Đô trưởng có những hợp âm nào?

Để động viên các em tích cực học nhạc cụ, có thể cho cá nhân hoặc nhóm trình diễn trước lớp bài nhạc đã học hoặc tự chọn.

Lưu ý: GV cần tính toán về các nội dung cần ôn tập và kiểm tra để đảm bảo thời lượng tiết học nhưng vẫn kiểm tra đánh giá được nhiều HS. Khuyến khích hình thức kiểm tra đánh giá theo tổ/nhóm.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: NÔNG THỊ HUỆ – NGUYỄN THỊ THẮM
Biên tập tái bản: NGUYỄN THỊ THẮM
Thiết kế sách: BÙI THỊ VÂN TRANG
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: NÔNG THỊ HUỆ – NGUYỄN THỊ THẮM
Chế bản: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

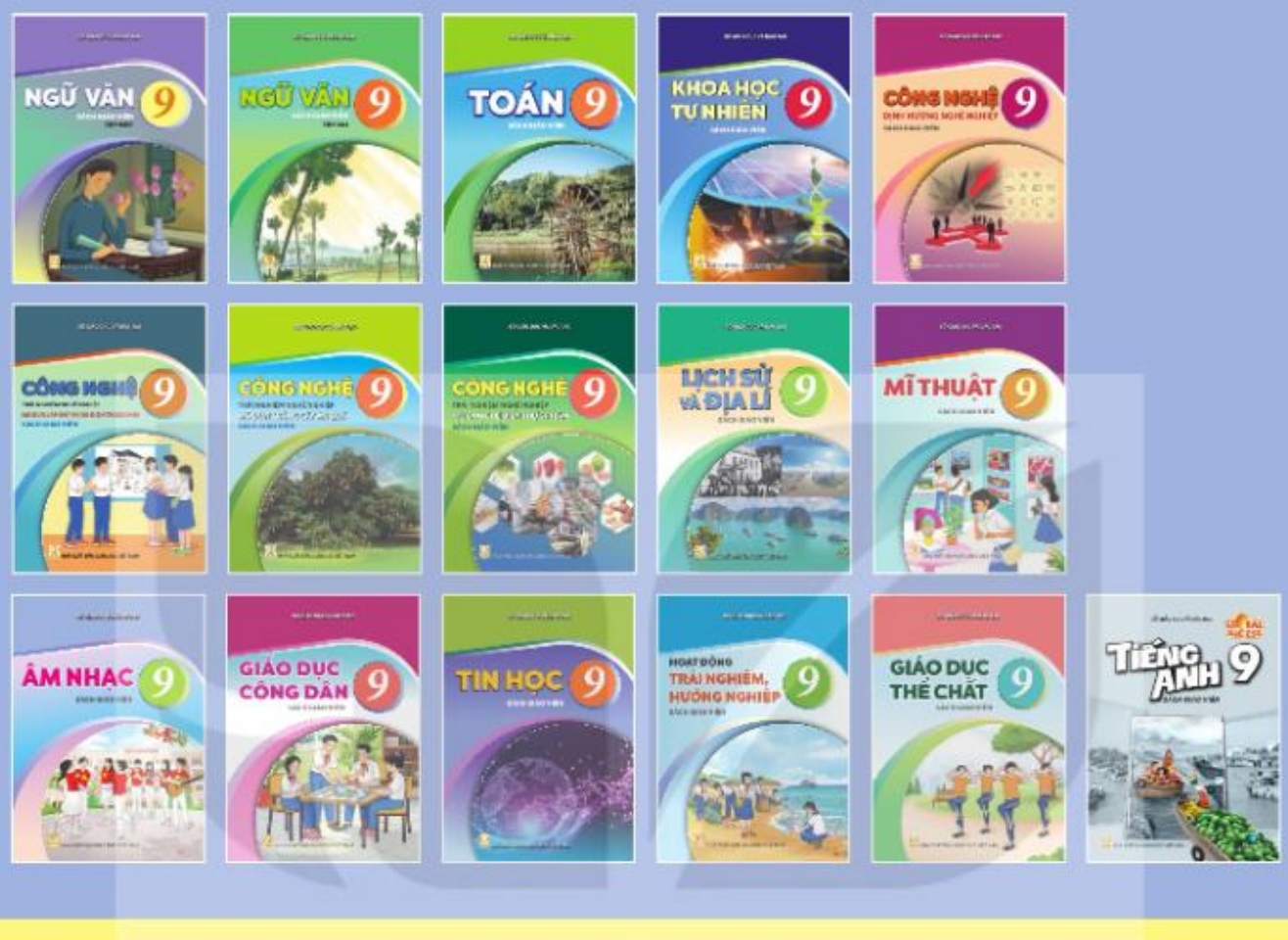
Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ÂM NHẠC 9 – Sách giáo viên

Mã số: .....
In .....bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26.5 cm
Đơn vị in: ..... địa chỉ .....
Số ĐKXB:
Số QĐXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20
In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20
Mã số ISBN: 978-604-0-



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 9, tập một – SGV
2. Ngữ văn 9, tập hai – SGV
3. Toán 9 – SGV
4. Khoa học tự nhiên 9 – SGV
5. Công nghệ 9
   Định hướng nghề nghiệp – SGV
6. Công nghệ 9
   Trải nghiệm nghề nghiệp
   Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà – SGV
7. Công nghệ 9
   Trải nghiệm nghề nghiệp
   Mô đun Trồng cây ăn quả – SGV
8. Công nghệ 9
   Trải nghiệm nghề nghiệp
   Mô đun Chế biến thực phẩm – SGV
9. Lịch sử và Địa lí 9 – SGV
10. Mĩ thuật 9 – SGV
11. Âm nhạc 9 – SGV
12. Giáo dục công dân 9 – SGV
13. Tin học 9 – SGV
14. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 – SGV
15. Giáo dục thể chất 9 – SGV
16. Tiếng Anh 9 – Global Success – SGV

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG